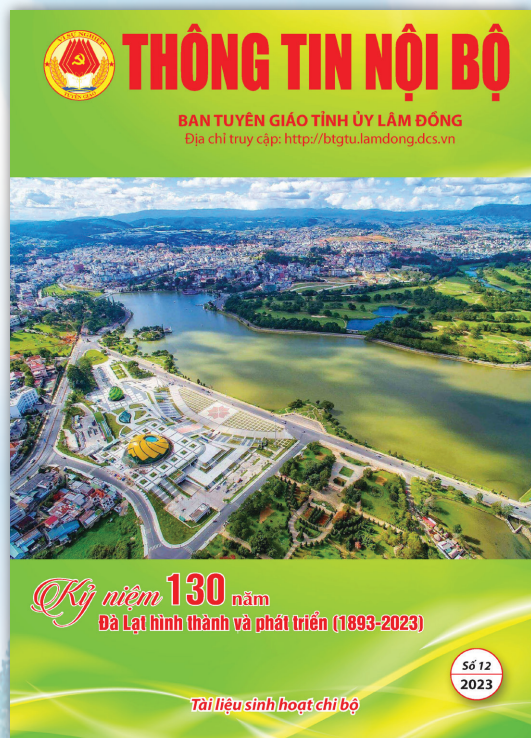




Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Phạm Hữu Hải
Vũ Thị Thúy Nga
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Lê Thị Vân
Hoàng Văn Khôi

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 28 cm
tại Cty TNHH Thương mại Đông Nam.

Giấy phép xuất bản

Số 07/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 22/12/2022.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2023.

Nội dung sinh hoạt chỉ bộ tháng 12/2023

1. Các cấp ủy Đảng tổ chức tuyên truyền kỷ niệm: 130 năm Đà Lạt hình thành và phát triển (1893 - 2023); 20 năm Ngày Quốc tế phòng chống tham nhũng (9/12/2003 - 9/12/2023); 79 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2023), 34 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2023); 77 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946 - 19/12/2023) và các ngày kỷ niệm khác trong tháng.

2. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”; “Tiếp tục xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; “Tiếp tục phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”.

3. Tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV. Tại Kỳ họp lần này, Quốc hội xem xét, thông qua 09 dự án luật và cho ý kiến 08 dự án luật; xem xét, quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2023, năm 2024 và các vấn đề quan trọng khác.

4. Triển khai công tác tuyên truyền về Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 nhằm tạo sự thống nhất về tư tưởng, nhận thức, hành động, lan tỏa tinh thần “Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển” của tổ chức Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và Nông dân Việt Nam đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, hội nhập quốc tế.

5. Tuyên truyền Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 26-QĐ/TU, Quy định số 27-QĐ/TU, ngày 03/11/2023 của Tỉnh ủy về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

6. Tuyên truyền sâu rộng về kết quả chuyển công tác của Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Tuần lễ cấp cao Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) 2023 và kết hợp hoạt động song phương tại Hoa Kỳ từ ngày 14-17/11/2023.

7. Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền: Về kết quả phát triển kinh tế - xã hội 11 tháng, nhiệm vụ và giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023; tăng cường tuyên truyền công tác phòng chống cháy trong mùa khô; công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại, thực phẩm bẩn, thực phẩm kém an toàn; các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

CUỐN SÁCH CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG KHƠI DẬY Ý CHÍ, KHÁT VỌNG TRONG TOÀN DÂN



BAN BIÊN TẬP

Các bài viết, tác phẩm tiêu biểu được giới thiệu trong cuốn sách là những định hướng chiến lược, chỉ đạo hoạt động thực tiễn sâu sát của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII.

Với 40 bài viết cô đọng trong hơn 500 trang sách, tác phẩm “Cả nước đồng lòng, tranh thủ mọi thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vừa có giá trị lý luận, vừa mang tính thực tiễn.

Đây là những tác phẩm đã đúc kết những tư tưởng, quan điểm và định hướng quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược và toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đúng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, nhằm triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của đất nước nói chung, cũng như của các lĩnh vực, các khu vực và địa phương, lực lượng nói riêng.

Các bài phát biểu được tuyển chọn, sắp xếp trong cuốn sách được kết cấu gồm 4 nhóm chủ đề lớn. Nhóm thứ nhất là những bài phát biểu trong các Hội nghị Trung ương lần thứ 3, 4, 5, 6. Nhóm thứ 2 là những bài phát biểu tại các hội nghị toàn quốc quán triệt triển khai thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XIII về phương hướng phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh ở 6 vùng chiến lược của đất nước.

Nhóm thứ 3 là những phát biểu chỉ đạo tại các buổi làm việc, các dịp về thăm, chúc Tết ở một số tỉnh, thành phố, địa phương. Nhóm thứ 4



Cuốn sách “Cả nước đồng lòng, tranh thủ mọi thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

là những phát biểu về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các hội nghị, lễ kỷ niệm, buổi gặp đại biểu các ban chỉ đạo Trung ương, ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Các bài viết, tác phẩm tiêu biểu được giới thiệu trong cuốn sách là những định hướng chiến lược, chỉ đạo hoạt động thực tiễn sâu sát của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII. Đây là gọi mở quan trọng để các cấp, ngành, địa phương, lực lượng, cơ quan, đơn vị, tổ chức và từng cấp ủy, cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân quán triệt, nâng cao nhận thức, quyết tâm hành động với tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, cả nước chung sức đồng lòng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tạo thế và lực mới cho sự phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Cuốn sách của Tổng Bí thư có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong nửa nhiệm kỳ còn lại cũng như quá trình chuẩn bị văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và Đại hội các cấp trong nhiệm kỳ tới.

Cuốn sách đã chỉ ra những chủ trương lớn mà các cấp tổ chức Đảng, Nhà nước và các đoàn thể cần quán triệt, cụ thể hóa thành các Chương trình hành động, Kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra, nhiều bài viết trong cuốn sách cũng chỉ ra những điểm mạnh cần phát huy, những thiếu sót, tồn tại cần phải khắc phục của từng bộ, ngành và địa phương.

Cuốn sách đã cho người đọc thấy những tư tưởng chỉ đạo trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; từ đó, khơi dậy ý chí, khát vọng của toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xây dựng đất nước vững mạnh, phát triển về mọi mặt. Đặc biệt, cuốn sách của Tổng Bí thư cho thấy một niềm tin mãnh liệt vào sự lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Các chủ trương lớn của Đại hội XIII của Đảng là kết tinh trí tuệ tập thể của toàn thể đảng viên, đội ngũ trí thức và Nhân dân trong việc đóng góp ý kiến vào Báo cáo Chính trị của Đại hội. Nếu quán triệt không đúng chủ trương thì khi tổ chức thực hiện Nghị quyết sẽ bị chệch hướng, dẫn đến sai lầm chiến lược trong xây dựng và bảo vệ đất nước. Quán triệt đúng nhưng tổ chức thực hiện không tốt thì không phát huy được tốt nội lực đất nước cũng như nguồn lực quốc tế.

Có thể thấy, sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư luôn bám sát tình hình thực tế, luôn đặt quyền lợi của người dân lên trên hết, mọi đường lối chính sách đều vì dân, do dân nên được sự tin tưởng của toàn dân. Việc này được thể hiện thông qua danh sách các ứng cử viên nhiệm kỳ XIV của Đảng lần này được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đây là lần đầu tiên nhân dân được biết rõ công việc quan trọng này của Đảng. Điều này thể hiện sự tôn trọng với người dân của Đảng ta.

Các bài viết, bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đều thống nhất khẳng định: Chính sự đoàn kết, nhất trí, quyết tâm cao

của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta là nguồn sức mạnh to lớn, là nguyên nhân quyết định mọi thắng lợi trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai đường lối, chủ trương của Đảng. Tuy nhiên, Tổng Bí thư cũng nghiêm khắc chỉ ra hạn chế, khuyết điểm cần phải kiên quyết khắc phục, đẩy lùi. Đồng thời, nghiêm túc đề cập đến những khó khăn, thách thức cần phải nỗ lực vượt qua nhằm xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh; nâng cao vị thế, uy tín đất nước trên trường quốc tế.

Với nhiều giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, toàn diện, cuốn sách tiếp tục góp phần quan trọng vào quá trình hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay; về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh; về phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

Tổng Bí thư chỉ rõ, để quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương cần tổng kết lý luận và thực tiễn, nghiên cứu, xây dựng Đề án trình Trung ương xem xét, ban hành Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đây là công việc rất ý nghĩa, đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước, nhất là trong bối cảnh tình hình trong nước và thế giới đã, đang và sẽ có nhiều thay đổi dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư...

B.B.T

TRÁCH NHIỆM CỦA TẤT CẢ MỌI NGƯỜI

 **VINH QUANG**

Ngày 9/12 hàng năm là ngày Quốc tế phòng chống tham nhũng, được khởi xướng kể từ khi Công ước của Liên Hiệp Quốc (LHQ) về chống tham nhũng được thông qua. Đây là sự kiện thường niên do LHQ tổ chức, với mục đích nâng cao nhận thức của công chúng về tham nhũng, hối lộ và các vấn đề có liên quan, vinh danh những người chống tham nhũng trong cộng đồng và chính phủ.

Năm 2001, LHQ đã có nghị quyết về việc xây dựng một văn kiện mà trong đó có sự cam kết của tất cả các quốc gia trên thế giới để khẳng định một quyết tâm chung trong cuộc chiến chống tham nhũng, bởi một lý do cấp bách lúc này nạn tham nhũng đã trở thành vấn nạn toàn cầu, nó làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội và đặc biệt làm tổn thương tới “những người yếu thế” - những người nghèo.

Đến năm 2003, dự thảo Công ước của LHQ về phòng, chống tham nhũng đã đạt được sự đồng thuận và được các quốc gia ký kết từ ngày 09-11/12/2003 tại Mexico. Công ước này được đánh giá là bước tiến lớn của cộng đồng quốc tế trong hợp tác chống tham nhũng với 187 thành viên, trong đó có 181/193 quốc gia là thành viên của LHQ tham gia và Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Công ước kể từ ngày 19/8/2009.

Tham nhũng là vấn nạn trên toàn thế giới, xảy ra trên mọi lĩnh vực, gây cản trở lớn đến



quá trình phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia và cũng là nguyên nhân gây ra nghèo đói với nhiều dân tộc. Tình trạng tham nhũng ngày càng có xu hướng phát triển sâu rộng hơn, tinh vi hơn và khó ngăn chặn hơn.

Theo LHQ, ước tính 131 quốc gia đã không đạt được tiến bộ đáng kể nào trong việc chống tham nhũng trong những thập kỷ qua. Tham nhũng đã khiến thế giới mất rất nhiều, ở mức khoảng 2,6 nghìn tỷ USD mỗi năm; ước

tính 40 tỷ USD mỗi năm lẽ ra để chấm dứt nạn đói trên thế giới vào năm 2030 nhưng lại bị chuyển hướng do tham nhũng...

Tại Việt Nam, tham nhũng đã được xác định là một trong 4 nguy cơ đe dọa kéo lùi sự phát triển. Đảng và Nhà nước ta ngay từ đầu những năm 90 của thế kỷ trước xác định tham nhũng đã làm tổn hại đến sự phát triển của đất nước. Do đó, nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được ban hành

như: Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2030... Đặc biệt, năm 2022 tiến hành thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh, thành phố để *“Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”*; từ đầu năm 2023 đến nay, nhiều tỉnh, thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung và giá trị cốt lõi của tác phẩm *“Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”* của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương Nguyễn Phú Trọng với hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến đến cấp xã cho hàng chục ngàn đại biểu tham dự; Giải Báo chí toàn quốc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngày càng thu hút được sự quan tâm của xã hội và sự tham gia tích cực của các cơ quan báo chí, các nhà báo...

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả quan

trọng, tạo chuyển biến mạnh mẽ, có bước đột phá, gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, có hiệu quả, ngày càng đi vào chiều sâu, để lại dấu ấn tốt, củng cố thêm niềm tin của Nhân dân, được cộng đồng quốc tế ghi nhận. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục thể hiện quyết tâm mạnh mẽ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không ngừng, không nghỉ, không chùng xuống của Đảng và Nhà nước, góp phần quan trọng làm trong sạch bộ máy, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Nhiều bộ, ngành, địa phương chưa có sự chuyển biến rõ nét trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Tham nhũng, tiêu cực còn diễn ra nghiêm trọng, phức tạp trên nhiều lĩnh vực, nhất là tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực thực thi pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta. Nguyên nhân chủ yếu là do cơ chế quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, bất cập; việc thực thi pháp luật chưa nghiêm, kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực chưa đủ sức răn đe; tổ chức bộ máy còn chồng chéo, chưa tinh gọn, hoạt động chưa hiệu quả; một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức, viên chức suy thoái

về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; sự tham gia của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế.

Kỷ niệm 20 năm ngày Quốc tế phòng chống tham nhũng; bước vào giai đoạn phát triển mới, trong điều kiện nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Việt Nam cũng hòa chung với không khí trên toàn thế giới và dành sự quan tâm, tuyên truyền đặc biệt để giúp cho toàn xã hội, toàn bộ hệ thống chính trị thấy rõ vai trò, trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng; tăng cường ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, “tham nhũng vặt”, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Cùng với đó, rà soát, chấn chỉnh, khắc phục ngay những biểu hiện dùn dẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức.

Ngày Quốc tế phòng chống tham nhũng nhấn mạnh quyền và trách nhiệm của tất cả mọi người - bao gồm các quốc gia, quan chức chính phủ, công chức, nhân viên thực thi pháp luật, truyền thông, khu vực tư nhân, công chúng, thanh niên,... trong việc giải quyết vấn đề tham nhũng. Trong đó, LHQ lưu ý rằng, không chỉ các quốc gia cần đoàn kết và đối mặt với vấn đề toàn cầu này mà mỗi người dân, bất kể già hay trẻ đều có vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn và chống tham nhũng.

Chống tham nhũng là chống lại tội ác đang cản trở con đường phát triển của cộng đồng.

Đoàn kết phòng chống tham nhũng để tiến tới một thế giới tốt đẹp hơn là tất yếu không thể lay chuyển.

V.Q

Lướt trên mạng xã hội sẽ thấy nhiều thông tin xuyên tạc về công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta, các thế lực thù địch nhân danh chống tham nhũng đã đưa ra các luận điệu xuyên tạc rất xảo trá rằng: “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng vì Đảng cũng tham nhũng, suy thoái”; “tham nhũng là căn bệnh kinh niên của thể chế chính trị độc đảng cầm quyền”; “vì xã hội thiếu dân chủ nên không thể chống tham nhũng”; luận chứng “Đảng đã nhiều lần phát động chống tham nhũng nhưng đều không thành công, càng chống lại càng gia tăng”...

SỰ QUYẾT LIỆT CỦA “NGƯỜI ĐỐT LÒ”

“Xây dựng chính đốn Đảng, phòng chống tham nhũng, ai cảm thấy cản trở, nhứt chí thì dẹp sang một bên để người khác làm

“Lò nóng lên rồi thì củi tươi cũng phải cháy

“Kỷ luật một vài người để cứu muôn người

“Nếu không có sự ủng hộ của nhân dân thì cuộc đấu tranh này không thành công



PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

 LINH TUẤN

Từ đó chúng đưa ra nhận định chủ quan, vô đoán: “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh phòng, chống tham nhũng thành công”, thậm chí “khuyến nhủ” Đảng ta “chỉ có thể chống được tham nhũng khi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập để kiểm soát quyền lực”. Gần đây, chúng triệt để khai thác thông tin điều tra, xét xử vụ án cựu Giám đốc Bệnh viện Thủ Đức, cựu Chủ tịch tỉnh Khánh Hòa, xét xử vụ Chủ tịch VEC và đồng phạm để công kích ngành Tư pháp, bôi nhọ cán bộ, đảng viên và đánh đồng tham nhũng là “bản chất” của chế độ. Lợi dụng quy định

Công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ cấp thiết, quan trọng hiện nay của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Với những nỗ lực của cả hệ thống chính trị, công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta đã đạt kết quả bước đầu, được Nhân dân trong nước đồng tình ủng hộ và được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Tuy nhiên, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã ra sức chống phá, đặc biệt là thông qua những vụ án mà đối tượng là những cán bộ, đảng viên giữ vị trí cao trong bộ máy Nhà nước để xuyên tạc, tung ra các luận điệu sai trái nhằm bôi nhọ, hạ thấp uy tín của Đảng và Nhà nước.

mua tin phục vụ công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực vừa được Ban Thường vụ Thành ủy TP Hồ Chí Minh ban hành để xuyên tạc cho rằng hoạt động này chỉ mang tính hình thức, những người cung cấp thông tin tham nhũng có thể gặp nguy hiểm nếu báo cáo sai phạm của những lãnh đạo cấp cao; kích động dư luận, yêu cầu chính quyền tôn trọng quyền tự do báo chí, tôn trọng tiếng nói dân chủ và những ý kiến bất đồng chính trị.

Có thể thấy, những luận điệu xuyên tạc, thiếu cơ sở khoa học và thực tiễn nêu trên của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị là nhằm lan truyền, gieo rắc sự hoang mang, gây mất niềm tin vào cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng; bôi nhọ chế độ xã hội chủ nghĩa, làm phai nhạt mục tiêu, đánh mất bản chất Đảng, hạ uy tín để đi đến phủ định vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, từ đó tác động xấu đến cán bộ, đảng viên dễ sa vào “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, khiến đất nước rơi vào khủng hoảng để mưu đồ “diễn biến hòa bình” của chúng thành công.

Tham nhũng là hiện tượng mang tính xã hội, là tệ nạn nhức nhối của tất cả các quốc gia, thể chế chính trị, trong đó có Việt Nam. Về nguồn gốc và bản chất, tham nhũng chính là sự lạm dụng quyền lực, tha hóa quyền lực để mưu đồ lợi ích cá nhân của một người hoặc một nhóm người, làm phương hại đến lợi ích của cá nhân khác, của tổ chức và xã hội. Việc quy kết tham nhũng chỉ có và kích phát dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, trong thể chế chính trị một đảng duy nhất cầm quyền là luận điệu xuyên tạc trắng trợn, tư biện và sai lầm, bởi tham nhũng luôn tồn tại ở mọi chế độ xã hội có nhà nước, luôn gắn với nhà nước và quyền lực.

Ở bất cứ chế độ xã hội nào, tham nhũng cũng đều gắn

với tình trạng quyền lực bị thao túng và bị tha hóa. Quyền lực của Nhà nước ta là do Nhân dân ủy thác, được phân công, phân nhiệm, ủy quyền cho các tập thể và cá nhân đảm trách. Chỉ có những cán bộ, đảng viên có đức, có quyền nhưng thoái hóa, biến chất, thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; quan điểm, bản lĩnh, lập trường tư tưởng không kiên định, vững vàng; tính chiến đấu bị giảm sút, ý chí tổ chức kỷ luật kém; bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất tầm thường, sa vào chủ nghĩa cá nhân; thiếu sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của tổ chức, của Nhân dân, mới sa vào căn bệnh tham nhũng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng phòng, chống tham ô, tham nhũng trong Đảng, Nhà nước. Người cho rằng, đó là “những căn bệnh nguy hiểm”, “là giặc nội xâm”, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, mà còn làm suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; làm suy yếu bộ máy của Đảng, Nhà nước; gây mất lòng tin của quần chúng Nhân dân. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là “một cuộc đấu tranh gay go giữa cái tốt và cái xấu, cái cũ và cái mới, giữa đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và kẻ địch là tệ tham ô, lãng phí, quan liêu”, phải được tiến hành thường xuyên, kiên quyết, kiên trì, bền bỉ, nhằm mục đích xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Trước hết cần khẳng định rằng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những nhiệm vụ vô cùng quan trọng, là quyết tâm chính trị lớn của Đảng và Nhà nước. Thời gian qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện rõ quyết tâm đấu tranh kiên quyết với tệ tham nhũng bằng việc đề ra chủ trương, phương thức rất đúng và

trúng để tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; trong đó, tập trung đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Công tác này được Đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, với quyết tâm chính trị rất cao, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”; nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật, có tác dụng cảnh báo, răn đe, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy Nhà nước. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, có chiều hướng thuyên giảm và đạt nhiều kết quả rất quan trọng, “được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao và quốc tế ghi nhận”. Đó là điều không thể phủ nhận.

Đồng chí Tổng Bí thư từng khẳng định “Chúng ta càng cần phải kiên quyết đấu tranh phản bác luận điệu của các thế lực thù địch, chống đối cho rằng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm là “đấu đá nội bộ”, “phe cánh”. Hơn nữa, việc tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng cũng là cách để mỗi cán bộ, đảng viên thêm vững tin vào Đảng, vào chế độ - một đảng sinh ra không phải để làm quan phát tài, một chế độ luôn lấy sự phồn vinh của dân tộc, hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Đó cũng là cách khẳng định rõ mục tiêu đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vì sự ổn định, phát triển của đất nước, vì tương lai của dân tộc, là nhằm chống “giặc nội xâm”, không phải là cuộc đấu giữa các “phe cánh” hay “đấu đá nội bộ” như những luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

L.T

Đô thị Đà Lạt

KỶ ỨC 130 NĂM

 LÊ THỊ HỒNG PHÚC¹

Thành phố Đà Lạt tọa lạc trên cao nguyên Langbian, với độ cao khoảng 1.500m so với mực nước biển. Nơi đây được thiên nhiên ưu đãi với khí hậu quanh năm mát mẻ, trong lành, nhiệt độ trung bình năm khoảng 18°C, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, từ lâu đã là một điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước tới tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng. Không chỉ vậy, Đà Lạt 130 năm tuổi còn mang trong mình một chiều sâu văn hóa, lịch sử, với những di sản giá trị còn mãi với thời gian và còn trong ký ức của một thời đã quá vãng. Dựa theo những tư liệu quý giá năm xưa được ghi chép lại và lưu giữ theo năm tháng, chúng ta sẽ tìm về với kỷ ức 130 năm của thành phố Đà Lạt mộng mơ.

1. Đà Lạt thời sơ khai (1893 - 1916)

Trên bước đường khám phá cao nguyên (trước năm 1893)

Cao nguyên Langbian là một vùng đất rộng lớn với diện tích khoảng 400km², độ cao trung bình 1.500m và nằm cách biển chỉ hơn 100km. Tuy nhiên, trong khu vực Tây

Nguyên, vùng đất hoang sơ và đầy bí hiểm này lại là một trong những nơi khó đặt chân tới nhất đối với các đoàn thám hiểm. Để tiếp cận được, theo hướng từ đồng bằng duyên hải miền Trung đi lên, phải vượt qua tầng cao nguyên thứ nhất (độ cao trung bình 900 - 1.000m), trước khi tới cao nguyên Langbian (độ cao khoảng 1.500m)², địa hình hiểm trở với các khối núi cao dựng đứng và thiên nhiên ẩn chứa đầy những nguy hiểm.

Trước những năm 80 của thế kỷ XIX, cao nguyên Langbian gần như vẫn chưa được biết tới một cách rõ ràng, chỉ được ghi chép một cách chung chung trong các thư tịch cổ, hoặc là những câu chuyện truyền miệng trong dân gian về một vùng núi rừng ở đầu nguồn sông Đồng Nai. Trong sách *Đại Nam nhất thống chí* được viết thời nhà Nguyễn, cao nguyên Langbian được xác định nằm trong vùng đất gọi chung là Lâm Sơn Phần, thuộc đạo Ninh Thuận, tỉnh Bình Thuận.

Thập niên 80 của thế kỷ XIX, một số đoàn thám hiểm đầu tiên đã khám phá vùng thượng nguồn sông Đồng Nai, đi tới cao nguyên Langbian và đã có một số ghi chép cũng

như phác họa được bản đồ của khu vực này. Tuy nhiên, những kết quả đó đã nhanh chóng bị chìm vào quên lãng, vì người Pháp đang bận tâm chinh phục hoàn toàn xứ Đông Dương, chưa quan tâm tới vùng núi rừng xa xôi, hiểm trở này.

Ngày 21/6/1893, bác sĩ Alexandre Yersin đã đặt chân lên cao nguyên Langbian, đây là thời khắc đánh dấu khai sinh cho thành phố Đà Lạt về sau. Bác sĩ Alexandre Yersin không phải là người châu Âu đầu tiên đặt chân lên cao nguyên Langbian nhưng chuyến thám hiểm của ông vào năm 1893 có ý nghĩa quyết định đối với thành phố Đà Lạt, vì chuyến đi này là tiền đề cho việc khai sinh Đà Lạt. Với những ấn tượng về cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, khí hậu mát mẻ, những năm sau đó bác sĩ Yersin đã đề xuất thành lập nơi này thành một trạm nghỉ dưỡng trong tương lai, nền tảng cho việc hình thành đô thị Đà Lạt.

Trạm nghỉ dưỡng trên cao nguyên Langbian (1897 - 1902)

Trong chuyến công du Ấn Độ năm 1897, Paul Doumer đã được chứng kiến những trạm nghỉ dưỡng (*sanatorium*) trên

¹ Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Lạt.

² UBND TP. Đà Lạt (1993), *Đà Lạt thành phố cao nguyên*, NXB. TPHCM, tr.91.

núi ở độ cao 1.000 - 2.000m, được tổ chức tốt và nhận thấy các binh sĩ Anh đóng tại các địa điểm này không bị mắc các bệnh của vùng nhiệt đới, do có khí hậu ôn hòa giống như châu Âu. Từ đây, ông đã mong muốn tìm kiếm những nơi tương tự ở Đông Dương dành cho công chức và binh sĩ Pháp. Ông đã đặt ra 4 điều kiện cần thiết cho một nơi nghỉ dưỡng là: có độ cao tối thiểu 1.200m, có nguồn nước dồi dào, có đất canh tác, có khả năng xây dựng đường giao thông dễ dàng³.

Giải pháp xây dựng các trạm nghỉ dưỡng trên núi cao của Paul Doumer đã giúp cho việc thám hiểm cao nguyên Langbian của bác sĩ Yersin giờ đây không chỉ là những dòng ghi chép trong các bản báo cáo hay nhật ký hành trình nữa, mà đã có điều kiện để tiềm năng của nơi này được đánh thức. Ngày 19/7/1897, bác sĩ Yersin giới thiệu với Toàn quyền Paul Doumer về cao nguyên Langbian và đề nghị xây dựng tại đây thành nơi nghỉ dưỡng cho người Pháp.

Sau khi nghiên cứu đề xuất của Yersin, Paul Doumer đã cho lập các phái đoàn thám hiểm để khảo sát xây dựng những tuyến đường bộ và đường sắt lên cao nguyên Langbian, như phái đoàn của Thouard và Wolff (1897), phái đoàn Oddéra, phái đoàn Bernard (1898). Năm 1899, một con đường mòn từ cửa Nại (gần biển Ninh Chữ) được xây dựng để nối lên cao nguyên Langbian và hoàn thành vào năm 1900. Một dự định về giao thông khác cũng được thực hiện là một tuyến đường sắt sẽ được thiết lập, tách ra từ Phan Rang trên con đường Sài

Gòn - Nha Trang để đi lên cao nguyên Langbian.

Tháng 3/1900, Toàn quyền Paul Doumer đã quyết định lên cao nguyên Langbian để khảo sát thực tế. Cũng trong năm 1900, bác sĩ Tardif, một người trong phái đoàn Guynet làm đường lên cao nguyên, đã tìm hiểu về vùng đất này và ông đã gửi cho Paul Doumer bản phúc trình phân tích những điều kiện để chọn Đà Lạt là nơi xây dựng trạm nghỉ dưỡng trong tương lai, thay vì Dankia theo đề nghị của bác sĩ Yersin. Sau nhiều nghiên cứu, Đà Lạt đã chính thức được chọn làm nơi xây dựng trạm nghỉ dưỡng, cơ hội khai sinh cho đô thị Đà Lạt đã bắt đầu từ đây.

Ngày 01/11/1899, Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer đã ký Nghị định thành lập tỉnh Đồng Nai Thượng (Haut-Donnai), được xác định trong khu vực vùng thượng lưu sông Đồng Nai tới ranh giới Nam Kỳ và Lào, trung tâm tỉnh đặt tại Di Linh (Djiring) và thành lập 2 trạm hành chính tại Tánh Linh và cao nguyên Langbian.

2. Đô thị Đà Lạt trên bước đường xây dựng và phát triển

Cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ, con đường hàng hải về Pháp bị gián đoạn, đã mở ra một cơ hội tái sinh và phát triển nhanh chóng cho đô thị Đà Lạt, xuất phát từ nhu cầu nghỉ dưỡng. Mặc dù đường xá thuận lợi hơn nhưng cơ sở hạ tầng của Đà Lạt lại chưa thể đáp ứng, do một thời gian dài không được quan tâm đầu tư. Vì vậy, lúc này cần có những cơ sở pháp lý mới hơn, mở ra điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng.



Bác sĩ Yersin là người thám hiểm cao nguyên Lang Bian và khai sinh đô thị Đà Lạt.

Năm 1916, tỉnh Langbian và thị tứ Đà Lạt được thành lập. Năm 1920, khu tự trị Langbian được thành lập với việc xác định lại địa giới là khu vực Đà Lạt và vùng phụ cận, phần còn lại tái lập tỉnh Đồng Nai Thượng (tỉnh lỵ ở Di Linh). Như vậy, lúc này xuất hiện 2 tỉnh mới là Langbian và Đồng Nai Thượng.

Năm 1919, Jean O'Neill đã vẽ bản đồ án mới cho Đà Lạt, cân bằng lại không gian lãnh thổ nghiêng về tính chất dân sự hơn so với bản đồ án của Paul Champoudry. Trong bản đồ án đã có sự quy hoạch về những khu vực dành cho người Việt ở khu vực bờ bắc suối Cam Ly. Từ đây, Đà Lạt đã có điều kiện trỗi dậy và phát triển nhanh chóng.

³ Paul Doumer (2016), sdd., tr 562.

Hoạt động mua bán, chuyển nhượng đất đai ở Đà Lạt lúc này diễn ra khá sôi nổi. Nhiều công trình bắt đầu được xây dựng tạo nên diện mạo ban đầu cho thành phố: Khách sạn Langbian Palace (1916-1922), nhà máy điện (1918), nhà bưu điện (1920),... Đặc biệt, năm 1919, kỹ sư Labbé đã xây đập trên suối Cam Ly tạo thành hồ Xuân Hương. Dân số Đà Lạt lúc này cũng tăng nhanh chóng: năm 1923 là 1.500 người, tới năm 1925 tới hơn 2.400 người⁴.

Năm 1922, một bản đồ án quy hoạch Đà Lạt mới được kiến trúc sư Ernest Hébrard thiết kế và Toàn quyền Maurice Long thông qua năm 1923. Đồ án thể hiện một tầm nhìn vô cùng lớn về tham vọng biến Đà Lạt trở thành một trung tâm hành chính của Đông Dương với loạt những công trình lớn. Ông chia thành phố ra làm 3 khu vực: người Pháp, người Việt và trung tâm hành chính với chức năng thủ phủ Đông Dương. Tuy nhiên, bản đồ án này bị các quan chức đương thời cho là quá tham vọng và kết quả là chỉ thực hiện được con đường quanh hồ và Khu hành chính cơ bản được bố trí ở vị trí như ngày nay nhưng không được đầu tư quy mô như đề án. Dù vậy, những tư tưởng chủ đạo của bản đồ án vẫn được tham khảo để các bản đồ án tiếp theo hoàn thiện hơn. Song, cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 đã buộc chính quyền thuộc địa phải cắt giảm ngân sách mạnh mẽ và bản đồ án quy hoạch không thực hiện được.

Trong thời gian này, những con đường giao thông

lên Đà Lạt được đầu tư xây dựng nhanh với quy mô vô cùng lớn:

- Về đường bộ: được mở rộng hơn, đặc biệt là con đường bộ nối trực tiếp từ Sài Gòn tới Đà Lạt qua ngã ba Dầu Giây và đèo Bảo Lộc được phác thảo, xây dựng và hoàn tất vào năm 1932.

- Về đường sắt: năm 1922, đường sắt Langbian đã được khởi công xây dựng để kết nối với Đà Lạt và hoàn thành toàn tuyến vào năm 1932. Tuyến đường dài 84km được vận hành đã có vai trò vô cùng to lớn trong việc đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội và giao thông vận tải cho Đà Lạt.

Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 khiến cho dòng đầu tư kinh tế ở nhiều nơi bị đình trệ, nhưng lại góp phần làm tăng dân số cho Đà Lạt khi mà số người lên Đà Lạt thời kỳ này xây dựng các biệt thự ngày càng đông. Năm 1933, kiến trúc sư Pineau đã thiết kế một đồ án mới cho Đà Lạt, nghiên cứu chỉnh trang, mở rộng và định hình thành phố theo cấu trúc thành phố - vườn, chú trọng hơn mảng xanh cho thành phố và khu vực phụ cận.

Bản đồ án của Pineau cố gắng duy trì vẻ đẹp của các danh lam thắng cảnh ở Đà Lạt, dành một khu vực rộng lớn hình cánh quạt mà tâm điểm là Đà Lạt và tỏa ra đến tận dãy Langbian cho khu bất kiến tạo và đề nghị thành lập vườn quốc gia. Đồ án của ông có tính thực tiễn cao trong việc quy hoạch đô thị Đà Lạt. Nhiều ý tưởng đã được quan tâm nghiên cứu trong việc chỉnh trang đô thị

Đà Lạt ở các giai đoạn sau này và ý tưởng về một thủ phủ của Đông Dương ở Đà Lạt lại được kiến trúc sư Pineau nhắc lại với mật độ rất lớn.

Trong thập niên 1930, nhiều công trình mới ở Đà Lạt đã được xây dựng và đưa vào sử dụng như: nhà ga Đà Lạt (1932 - 1938), trường Lycée Yersin (1935), Viện Pasteur Đà Lạt (1936), cùng rất nhiều biệt thự mang kiến trúc độc đáo, thể hiện dấu ấn riêng của Đà Lạt.

Như vậy, từ khi được đánh thức tiềm năng, trong hơn 20 năm xây dựng và phát triển, Đà Lạt đã mang trong mình một sức hấp dẫn kỳ diệu, thu hút rất lớn du khách tới tham quan du lịch.

Trong thập niên 1930, đầu thập niên 1940, làn sóng di cư của người Việt đổ xô lên Đà Lạt ngày càng đông, từ đây một số ấp đã được thành lập: ấp Hà Đông (1938), ấp Nghệ Tĩnh (1940) và một loạt các ấp, các điểm dân cư khác tiếp tục ra đời.

Năm 1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, người Pháp một lần nữa không thể hồi hương và Đà Lạt lại tiếp tục tăng nhanh về dân số, khiến cho nhiều khu dân cư hình thành một cách vội vã và mất trật tự. Trước tình hình đó, Toàn quyền Jean Decoux đã quyết định thông qua một đồ án mới chỉnh trang Đà Lạt theo một trật tự và hài hòa vào năm 1943 - đồ án Lagisquet.

Đồ án của ông chú trọng mở rộng và làm đẹp thành phố ở những khu vực phát triển nông nghiệp như xây dựng các khu biệt thự ngoại ô với mô hình

4 Địa chí Đà Lạt, tr. 11.

thành phố - vườn. Đặc biệt, tầm nhìn của ông xây dựng Đà Lạt trở thành một trung tâm hành chính trung ương, trung tâm nghỉ dưỡng, giáo dục, văn hóa và du lịch. Bản đồ án cũng giải quyết nhu cầu nhà ở cho những cư dân ngày một đông bằng những khu cư xá, tiêu biểu nhất là cư xá Jean Decoux. Đồ án Lagisquet có thể coi như là đồ án hoàn chỉnh nhất và khu vực trung tâm Đà Lạt trong quy hoạch của ông gần giống với ngày nay.

Đà Lạt thời kỳ 1940 - 1945 bước vào một giai đoạn phát triển cực thịnh và dưới thời Toàn quyền Jean Decoux, Đà Lạt có thời gian mang tính chất của thủ phủ Đông Dương khi ông lưu trú và làm việc ở đây suốt thời gian dài. Nhiều công trình mới được xây dựng ở Đà Lạt và vùng phụ cận như: nhà máy thủy điện Ankroet (1942 - 1945), đường Prenn mới (1943). Riêng trong năm 1944, có hai cơ sở được chuyển tới Đà Lạt là trường Kiến trúc từ Hà Nội và Nha Địa dư Đông Dương từ Gia Định.

Dân số thời kỳ này cũng không ngừng tăng lên với tốc độ nhanh: năm 1935 có 4.500 người Việt, 470 người Pháp; năm 1944 có 20.000 người Việt, 1.130 người Pháp. Học sinh Pháp tăng từ 315 năm 1935 lên 1.118 năm 1944. Số du khách tăng từ 1.729 người (4/1940) lên 2.610 (5/1944)⁵.

Cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Nhân dân Việt Nam đã giành được độc lập sau gần 1 thế kỷ bị Pháp xâm lược. Tuy

nhien, độc lập chưa được bao lâu, năm 1946 Pháp đã trở lại Đà Lạt.

Tháng 4/1946, Hội nghị trù bị Đà Lạt đã diễn ra giữa phái đoàn Pháp với phái đoàn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cuộc chiến ngày càng bất lợi cho thực dân Pháp, chính quyền ở Đông Dương đang tìm kiếm một giải pháp chính trị cho vấn đề Việt Nam. Ngày 08/3/1949, một thỏa hiệp được ký giữa Tổng thống Pháp Vincent Auriol và Bảo Đại. Ngày 30/12/1949, Pháp tuyên bố cho Chính phủ Quốc gia Việt Nam của Bảo Đại độc lập trong Liên hiệp Pháp. Ngày 15/4/1950, Bảo Đại ký Dụ số 6-QT/TD thành lập Hoàng triều Cương thổ, chọn Đà Lạt làm thủ phủ.

Sau khi người Pháp rút khỏi Việt Nam, trong bối cảnh đất nước ta bị chia cắt, năm 1954, Đà Lạt thuộc về vùng kiểm soát của chính quyền Ngô Đình Diệm. Năm 1955, Hoàng triều cương thổ bị bãi bỏ. Năm 1958, Đà Lạt được sáp nhập vào một tỉnh mới là tỉnh Tuyên Đức (địa phận từ Lạc Dương tới cầu Đại Ninh), phần đất còn lại lập tỉnh Lâm Đồng.

Trong thập niên 1960, 1970, Đà Lạt đã xuất hiện những công trình mới theo phong cách Việt Nam, nhưng vẫn hài hòa với không gian cổ điển. Đà Lạt thời kỳ này dù không có quy hoạch tổng thể quy mô như trước, nhưng nhiều công trình lớn đã được xây dựng như khu vực Chợ mới, Viện Đại học Đà Lạt (nay là Trường Đại học Đà Lạt), Viện Nguyên tử lực (nay là Trung tâm nghiên cứu hạt nhân), Giáo hoàng

chủng viện (nay là Cung thiếu nhi), trường Võ bị Đà Lạt (nay là Học viện lục quân),...

Bên cạnh quá trình hiện đại hóa đô thị, Đà Lạt vẫn giữ lại những nét truyền thống vốn có của riêng mình. Là một vùng chuyên canh rau và hoa lớn ở Đông Dương từ thời Pháp, Đà Lạt thời kỳ này vẫn tiếp tục phát triển nông nghiệp rau và hoa được áp dụng cơ giới hóa. Đồng thời, Đà Lạt vẫn là một thành phố du lịch quan trọng như tính chất vốn có của nó từ xưa.

3. Đô thị Đà Lạt trong thời kỳ mới và hướng tới tương lai (1975 - 2023)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước đã mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử dân tộc. Ngày 03/4/1975, Đà Lạt được giải phóng. Thời gian đầu, Đà Lạt vẫn thuộc tỉnh Tuyên Đức, tới năm 1976, Đà Lạt trở thành tỉnh lỵ tỉnh Lâm Đồng như ngày nay.

Thời gian này là giai đoạn khó khăn và đầy thử thách của thành phố Đà Lạt. Công tác an ninh, ổn định chính trị, cải tạo xã hội được đặt lên hàng đầu. Bên cạnh đó, cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp cản trở quá trình phát triển. Vẻ đẹp của thành phố bị xuống cấp ngày một rõ rệt. Đường sá nội thị bị hư hỏng vì vốn đầu tư ít ỏi lại tập trung cho các con đường ngoại vi. Việc mở rộng diện tích nông nghiệp làm cho các hồ bị bồi lấp nhanh chóng. Việc khai thác rừng thiếu quy hoạch làm ảnh hưởng không ít tới khí hậu và cảnh quan. Cùng với đó, khách du lịch tới Đà Lạt cũng vắng hơn so với trước đây.

⁵ Đà Lạt năm xưa, tr.142.

Tuy nhiên, những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội thời gian này đáng được ghi nhận. Nông dân Đà Lạt sớm tiếp cận với việc ứng dụng phương pháp nuôi cấy mô vào sản xuất nông nghiệp. Nghề trồng hoa được duy trì để đáp ứng nhu cầu xuất khẩu. Hình thức du lịch công đoàn đem lại khởi sắc cho du lịch Đà Lạt, nhiều danh lam thắng cảnh được tôn tạo và nhiều dinh thự được đưa vào phục vụ du lịch.

Năm 1986, công cuộc đổi mới đất nước được tiến hành, mang lại làn gió mới, cơ hội mới cho sự phát triển của thành phố Đà Lạt. Đà Lạt được xác định là một trong những trung tâm du lịch - nghỉ dưỡng của cả nước, du lịch - dịch vụ trở thành ngành kinh tế động lực của địa phương.

4. Quy hoạch tổng thể thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

Năm 1993, hướng tới kỷ niệm 100 năm Đà Lạt hình thành và phát triển (1893 - 1993), UBND tỉnh Lâm Đồng đã có

một bản Quy hoạch tổng thể xây dựng thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2010. Như vậy là sau 50 năm kể từ khi Lagisquet có bản đồ án quy hoạch vào năm 1943, Đà Lạt đã có một bản đồ án quy hoạch tổng thể mới hoàn chỉnh hơn, mở ra định hướng cho sự phát triển lâu dài của thành phố Đà Lạt. Quy hoạch này đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt vào năm 1994.

Theo quy hoạch mới, Đà Lạt vẫn được xác định là tỉnh lỵ của tỉnh Lâm Đồng, là trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng của vùng, cả nước và quốc tế; là trung tâm văn hóa dịch vụ, đầu mối giao lưu kinh tế quan trọng của cả tỉnh; đồng thời, là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học của cả nước. Từ đây, không gian đô thị và hạ tầng kỹ thuật của thành phố Đà Lạt được đầu tư xây dựng và phát triển.

Trong định hướng phát triển mới nhất cho thành phố Đà Lạt tới năm 2030 và tầm nhìn tới năm 2050, mục tiêu xây dựng và phát triển Đà Lạt

và vùng phụ cận trở thành một vùng đô thị hiện đại, đẳng cấp quốc tế; có đặc thù về khí hậu, cảnh quan tự nhiên, văn hóa lịch sử và di sản kiến trúc tầm quốc gia, khu vực và có ý nghĩa quốc tế. Theo đó, thành phố Đà Lạt trong tương lai sẽ được mở rộng địa giới bằng việc sáp nhập các huyện Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng và một phần huyện Lâm Hà.

Trải qua 130 năm hình thành và phát triển, kể từ ngày bác sĩ Yersin đặt chân lên miền đất cao nguyên này, Đà Lạt ngày nay là một thành phố du lịch nghỉ dưỡng nổi tiếng; một điểm đến yêu thích cho du khách trong và ngoài nước tới tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng và tìm về với hoài niệm của Đà Lạt một thời đã xa. Từ buổi đầu ban sơ, là miền núi rừng hoang vu, tới khi hình thành nên đô thị Đà Lạt, một thành phố mộng mơ, xinh đẹp và mang trong mình những giá trị di sản cùng với chiều sâu văn hóa, trường tồn với thời gian.

L.T.H.P



Toàn cảnh thành phố Đà Lạt từ trên cao.

Đà Lạt - Thành phố sáng tạo âm nhạc đầu tiên của Việt Nam



 **BAN BIÊN TẬP**

Ngay khi được công nhận gia nhập mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO trong lĩnh vực âm nhạc, thành phố Đà Lạt đang triển khai nhiều giải pháp để bảo tồn, thúc đẩy phát triển đa dạng các loại hình âm nhạc.

Nhân Ngày Thành phố Thế giới 31/10, TP. Đà Lạt chính thức được UNESCO vinh danh, gia nhập mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO trong lĩnh vực âm nhạc. Đây là sự kiện quan trọng để TP. Đà Lạt định hình, tiếp tục phát huy lợi thế tiềm năng sáng tạo về âm nhạc, góp phần mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển.

Theo ông Đặng Quang Tú, Chủ tịch UBND TP. Đà Lạt: Bên cạnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, Đà Lạt đang triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm giữ vững danh hiệu, thúc đẩy thành phố sáng tạo phát triển về âm nhạc theo đúng cam kết với UNESCO. Trong đó, đặc biệt chú trọng làm tốt công tác bảo tồn âm nhạc truyền thống, tạo

điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách để thu hút, thúc đẩy phát triển đa dạng các loại hình âm nhạc.

Được sự thống nhất của UBND tỉnh Lâm Đồng, từ tháng 5/2022, đội ngũ các chuyên gia tư vấn của đề án thực hiện các đợt nghiên cứu đánh giá tiềm năng thi đối với TP. Đà Lạt và nhận định âm nhạc là lĩnh vực mà Đà Lạt có lịch sử phát triển, có thành tựu và tiềm năng.

Được sự hỗ trợ của Cục Hợp tác Quốc tế (Bộ Văn hóa - Thể thao & Du lịch), Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia, TP. Đà Lạt xây dựng hồ sơ “Đà Lạt - Thành phố sáng tạo trong lĩnh vực âm nhạc” để cử tham gia “Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO”. Tháng 6/2023, TP.Đà Lạt tổ chức Hội thảo tham vấn hồ sơ tham gia ứng cử với sự tham gia của các cơ quan quản lý, các đơn vị giáo dục; các nhà nghiên cứu âm nhạc, nhạc sĩ, các đơn vị chuyên tổ chức các chương trình âm nhạc như: Phố Bên Đồi, Lululola, Mây Lang Thang... Bên cạnh đó có sự hỗ trợ của các doanh nghiệp như Hoa Sen Concert, Coffee Là Việt, Thung lũng tình yêu (TTC Hospitality)... Đặc biệt có sự tham gia của các chuyên gia tư vấn quốc tế đến từ các thành phố sáng tạo khác như Daegu (Hàn Quốc), Belfast (Bắc Ai-Len)... Ngày 30/6, Chủ tịch UBND TP. Đà Lạt ký thư đề nghị UNESCO kèm hồ sơ đăng ký Đà Lạt gia nhập mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO.

Trong tháng 8.2023, UBND TP. Đà Lạt cử Đoàn công tác sang TP. Edinburgh (Scotland), một thành phố Văn học UNESCO để quảng bá tiềm năng, thế mạnh của Đà Lạt nhằm kết nối và tạo dựng các mối quan hệ hợp tác, liên kết với ngành văn hóa nghệ thuật của Scotland và cộng đồng nghệ thuật quốc tế nói chung. Lãnh đạo TP. Đà Lạt có buổi gặp mặt, kêu gọi sự ủng hộ hồ sơ ứng cử của TP. Đà Lạt đối với đại diện TP. Glasgow (thành phố sáng tạo lĩnh vực Âm nhạc UNESCO năm 2009) và TP. Dundee (thành phố sáng tạo lĩnh vực Thiết kế UNESCO năm 2008).

Ngày 13/10/2023, nhân đoàn chuyên gia Hội đồng Anh đến thăm Đà Lạt, thành phố tổ

chức buổi tọa đàm với chủ đề “Phát triển thành phố sáng tạo tại Scotland và Việt Nam”. dịp này, TP. Đà Lạt thể hiện mong muốn Hội đồng Anh Scotland, các tổ chức quốc tế ủng hộ Đà Lạt gia nhập mạng lưới thành phố sáng tạo UNESCO.

Để Đà Lạt gia nhập mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO, Đà Lạt phải triển khai thực hiện các cam kết với UNESCO nhằm đạt được các mục tiêu của mạng lưới cấp địa phương và quốc tế.

Với cấp địa phương phải thực hiện 3 sáng kiến như: Di sản âm nhạc của tương lai: nghiên cứu, lưu trữ có hệ thống kho tàng kiến thức và thực hành âm nhạc truyền thống của các nhóm dân tộc Đà Lạt với sự nghiên cứu của cộng đồng. Nâng cao năng lực và kỹ năng mềm cho cộng đồng về bối cảnh phát triển đương đại, kể chuyện, khả năng diễn xướng và thử nghiệm sáng tạo từ chất liệu âm nhạc truyền thống giới trẻ. Giáo dục âm nhạc vì cộng đồng được thực hiện xuyên suốt nhằm cải thiện hệ thống giáo dục đào tạo âm nhạc của Đà Lạt; hợp tác với các nhạc viện, học viện âm nhạc... thực hiện các giải pháp giáo dục đào tạo âm nhạc; đồng thời thu hẹp khoảng cách bất bình đẳng trong tiếp cận giáo dục và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật (âm nhạc) giữa các nhóm xã hội tại thành phố. củng cố hệ thống mạng lưới không gian sáng tạo như xây dựng bản đồ nghệ thuật Đà Lạt đa phương tiện làm cơ sở dữ liệu thúc đẩy hoạt động thông tin, quảng bá, đầu tư, kết nối cho các bên liên quan trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật. Xây dựng Trung tâm nghệ thuật Đà Lạt trên nền một không gian sáng tạo hiện có thành một tổ hợp sáng tạo trọng điểm của thành phố.

Với mạng lưới ở cấp quốc tế sẽ tổ chức các chương trình: Hòa âm Cổng chiêng Đông Nam Á hằng năm diễn ra trong 4 ngày. Thanh âm của đại ngàn, là dự án hợp tác giữa Đà Lạt và các thành phố âm nhạc trong mạng lưới UCCN đặc biệt là các thành phố khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Thực hiện Festival âm nhạc quốc tế LangBiang, tổ chức hai năm một lần, kéo dài 1-2 tuần tại các không gian trong thành phố với sự hợp tác của chính quyền địa phương, tư nhân, nghệ sĩ quốc gia, quốc tế và cộng đồng.

Trở thành Thành phố sáng tạo UNESCO trong lĩnh vực âm nhạc là một tin vui ý nghĩa trong bối cảnh năm 2023, thành phố Đà Lạt kỷ niệm 130 năm hình thành và phát triển. Thành phố mong muốn bên cạnh du lịch, tiềm năng của các ngành công nghiệp văn hóa, đặc biệt là âm nhạc sẽ đóng vai trò cốt lõi để thúc đẩy hội nhập quốc tế, phát triển đô thị bền vững, gắn kết các nhóm xã hội, dân tộc và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Dự kiến trong lễ kỷ niệm 130 năm Đà Lạt hình thành và phát triển (đêm 30/12/2023), Đà Lạt sẽ chính thức đón nhận danh hiệu “Thành phố sáng tạo của UNESCO”. Ngoài ra, các thành phố sáng tạo mới sẽ được mời tham gia Hội nghị thường niên UCCN 2024 với chủ đề “Đưa tuổi trẻ vào cuộc trong thập kỷ tới”, diễn ra từ 1-5/7/2024 tại Braga (Bồ Đào Nha).

Các thành phố trong Mạng lưới các thành phố sáng tạo UNESCO đang đóng vai trò tiên phong trong việc thúc đẩy khả năng tiếp cận văn hóa và tăng cường sức mạnh của sáng tạo trong phát triển đô thị bền vững.

B.B.T

QUÂN ĐỘI VIỆT NAM:

TỪ NHÂN DÂN MÀ RA, VÌ NHÂN DÂN MÀ CHIẾN ĐẤU

 THÚY NGÀ (Tổng hợp)

Quân đội nhân dân Việt Nam là tập hợp đông đảo những người công nhân, nông dân, trí thức dũng cảm vốn xuất thân “từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu” đã luôn dựa vào Nhân dân như “cá với nước”; có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, sẵn sàng chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân - đội quân chủ lực đầu tiên, tổ chức tiến thân của Quân đội nhân dân Việt Nam, được thành lập tại khu rừng giữa hai tổng Hoàng Hoa Thám và Trần Hưng Đạo thuộc châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là xóm Na Sang, xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng).



Lực lượng vũ trang tỉnh Lâm Đồng chú trọng làm tốt chính sách hậu phương quân đội.

Từ buổi đầu thành lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định đội quân đó từ Nhân dân mà ra nên phải dựa vào dân, luôn gắn bó với Nhân dân, gần gũi Nhân dân, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, vì Nhân dân mà chiến đấu để được dân tin, dân yêu, dân giúp đỡ, bao bọc và chở che. Vì chỗ dựa vững chắc nhất của quân đội là lòng dân, cho nên “trung với nước, hiếu với dân là bốn phạm thiêng liêng, một trách nhiệm nặng nề nhưng cũng là vinh dự của người chiến sỹ” và “phải làm cho quân đội ta thành một quân đội chân chính của Nhân dân”. Đồng thời, thấm nhuần chỉ dẫn của Người: “Điểm trọng yếu là bất kỳ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích đều phải bám sát lấy dân, rời dân ra nhất định thất bại. Bám lấy dân là làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân

mến, dân yêu. Như vậy thì bất kể việc gì khó cũng làm được cả và nhất định thắng lợi”.

Đây chính là sức mạnh của quân đội cách mạng, thể hiện sâu sắc tư tưởng xây dựng quân đội nhân dân cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó luôn là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và sản xuất, thực hiện tốt nhiệm vụ vừa tiêu diệt địch, bảo vệ Nhân dân vừa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó cũng chính là đội quân luôn trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, với lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc và Nhân dân lao động, luôn thực hiện mối quan hệ quân dân gắn bó “như cá với nước” và nhận được sự góp sức người, sức của từ Nhân dân.

Trong kháng chiến hay hòa bình, mục tiêu, lý tưởng và mọi hoạt động của Quân đội nhân dân Việt Nam đều là vì dân. Vừa mới thành lập, cán bộ, chiến sỹ quân đội cùng với các đoàn thể cách mạng tích cực vận động Nhân dân đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, sau đó, vừa chiến đấu chống các thế lực phản cách mạng, vừa chiến đấu chống quân xâm lược, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ và xây dựng chính quyền nhân dân; thực hiện kháng chiến, kiến quốc; cùng nhân dân “diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”...

Trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, quân đội nhanh chóng xây dựng, phát triển. Quân đội vừa chiến đấu chống thực dân Pháp và tay sai, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ cơ quan kháng chiến, vừa tham gia xây dựng cơ sở cách mạng, chuẩn bị lực lượng, phối hợp đánh địch... cùng toàn Đảng, toàn dân lập nên Chiến thắng

Điện Biên Phủ lịch sử năm 1954.

Khi miền Bắc hòa bình, quân đội cùng Nhân dân khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế; tham gia thực hiện cải cách ruộng đất, xây dựng đời sống mới, giúp đỡ xây dựng tổ chức đảng và chính quyền các cấp; đồng thời, tích cực đấu tranh chống các khuynh hướng tư tưởng cơ hội, xét lại, các luận điệu xuyên tạc của các thế lực phản động, bảo vệ nền tảng chính trị của Nhân dân và quân đội.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quân đội là chiến đấu chống quân xâm lược và bè lũ tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Cán bộ, chiến sỹ quân đội không quản gian khổ, hy sinh, vừa chống địch tàn quét, bảo vệ cơ sở cách mạng, vừa hỗ trợ Nhân dân nổi dậy đấu tranh; dẫn dắt, xây dựng, huấn luyện dân quân du kích, tự vệ; bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, giải phóng miền Nam, giành độc lập, thống nhất, dân chủ, hòa bình trong cả nước. Đó cũng là quá trình quân đội tiến lên chính quy, từng bước hiện đại và cùng Nhân dân lao động, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền Nhân dân.

Trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Quân đội nhân dân Việt Nam tiếp tục phát huy bản chất cách mạng, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” thực hiện tốt chức năng “đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất” trong tình hình mới; luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch,

bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Cùng với nhiệm vụ chiến đấu, quân đội luôn đi đầu trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tham gia tích cực, có hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội, giúp Nhân dân xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, xây dựng cơ sở chính trị, đời sống văn hóa mới... nhất là trên các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; luôn xung kích, nòng cốt trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn... Hình ảnh cán bộ, chiến sỹ Quân đội luôn có mặt ở những nơi xung yếu, khó khăn, nguy hiểm, xả thân để bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân và làm công tác dân vận đã tô thắm thêm phẩm chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; thắt chặt mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt quân - dân, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, tăng cường niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, tạo nền tảng để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững mạnh.

Có thể nói, ở mọi thời kỳ, Quân đội nhân dân Việt Nam luôn là chỗ dựa trung thành, tin cậy của Nhân dân, bảo vệ lợi ích của Nhân dân, lấy phụng sự Nhân dân làm mục tiêu lý tưởng; gắn bó máu thịt với Nhân dân và tôn trọng, phát huy, bảo vệ quyền làm chủ của Nhân dân; chịu sự giám sát của Nhân dân và dựa vào Nhân dân để xây dựng, chiến đấu.

T.N

KHU TƯỞNG NIỆM CHIẾN SĨ GẠC MA NGÔI NHÀ CHUNG CỦA NHỮNG NGƯỜI ANH HÙNG GIỮ ĐẢO

 SONG HOÀNG

Những ngày đầu tháng 11, Đoàn công tác của ngành Tuyên giáo Lâm Đồng có chuyến làm việc với Vùng 4 Hải quân và trong chuyến công tác, Đoàn đã có dịp đến dâng hương và tham quan Tượng đài chiến sỹ Gạc Ma, tại xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Dâng hương, đứng trước Tượng đài “Những người nằm lại phía chân trời”, các thành viên trong Đoàn đều nghẹn ngào, xúc động, bởi nơi đây đã khắc họa hình ảnh những người con

quả cảm của Tổ quốc, trong giây phút cuối cùng, vẫn giữ chặt lá cờ Tổ quốc trên tay để đánh dấu mốc chủ quyền trên đảo đá Gạc Ma.

Trước lúc hy sinh, các anh đứng thành vòng tròn bất tử trước mũi lưỡi lê, làn đạn của kẻ thù, quyết tâm bảo vệ lá cờ Tổ quốc, giữa xung quanh là sóng nước Trường Sa mênh mông. Sự hy sinh kiên cường của 64 người chiến sỹ ấy mãi mãi là bản hùng ca bất tử, truyền ngọn lửa yêu nước, tình yêu biển, đảo thiêng liêng cho các thế hệ hôm nay.

Các anh vĩnh viễn nằm lại giữa biển khơi, ở lứa tuổi thanh xuân đẹp nhất của cuộc đời.

Thế nhưng, đâu đó, các tổ chức phản động trong và ngoài nước với góc nhìn lệch lạc rồi xuyên tạc, bóp méo sự thật và cố tình rêu rao rằng: trong cuộc chiến trên quần đảo Trường Sa năm 1988, Đảng, Nhà nước không lên tiếng phản đối Trung Quốc; rằng Việt Nam bưng bít thông tin sự kiện Gạc Ma ngày 14/3/1988; và rằng, sự hy sinh của các anh hùng liệt sỹ trong trận chiến Gạc Ma đang bị quên lãng... Nhưng thực tế đã khẳng định, các luận điệu xuyên tạc trên là suy diễn, thiếu căn cứ lịch sử, mục đích để chống phá, bôi nhọ sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Bởi sự thật là, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã tỏ rõ lập trường, lên án mạnh mẽ hành động xâm chiếm trái phép từ phía Trung Quốc. Cụ thể như: Trong Tuyên bố ngày 15/3/1988, Đảng, Nhà nước Việt Nam đã khẳng định: “Nhân dân và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ



Những kỷ vật ở bảo tàng Khu tưởng niệm chiến sỹ Gạc Ma.

nghĩa Việt Nam vô cùng phần nộ và kiên quyết lên án hành động khiêu khích quân sự của nhà cầm quyền Trung Quốc. Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam một lần nữa khẳng định chủ quyền của mình đối với quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa. Nhà cầm quyền Trung Quốc phải chấm dứt ngay các hành động khiêu khích quân sự, rút ngay các tàu chiến của họ ra khỏi vùng biển thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam. Họ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi hậu quả do hành động khiêu khích quân sự của họ gây ra”...

Đối với việc xuyên tạc Việt Nam bùng nổ thông tin sự kiện Gạc Ma, cũng chỉ là những lời bịa đặt theo kiểu “bình mới, rượu cũ” của các thế lực thù địch. Trên thực tế, ngay vào thời điểm năm 1988, Việt Nam đã tuyên truyền một cách mạnh mẽ hành động gây hấn, xâm chiếm của Trung Quốc ở quần đảo Trường Sa trên cả bình diện trong nước và dư luận, cộng đồng quốc tế, tạo thành một sự kiện lịch sử nổi bật của Việt Nam và thế giới lúc bấy giờ.

35 năm qua, Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn khắc ghi và tri ân sâu sắc đối với những cán bộ, chiến sĩ hải quân đã anh dũng hy sinh trong sự kiện Gạc Ma.

Để tri ân các chiến sĩ hải quân đã hy sinh trong sự kiện ngày 14/3/1988 tại đảo Gạc Ma thuộc quần đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã xây dựng Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma tọa lạc trên đồi cát rộng 2,5ha bên bờ biển phía Bắc bán đảo Cam Ranh thuộc xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm với hướng nhìn ra đảo Gạc Ma trên Biển Đông.

Công trình được khởi công xây dựng năm 2015, khánh thành vào năm 2017. Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma có nhiều hạng mục, bao gồm: Phần tượng đài, khu trưng bày ngầm, mộ gió, quảng trường Hòa Bình, khuôn viên cây xanh. Trung tâm của khu tưởng niệm là cụm tượng đài mang tên “Những người nằm lại phía chân trời” với biểu tượng “Vòng tròn bất tử” tái hiện hình ảnh được tạo thành từ 64 chiến sĩ Hải quân Việt Nam nắm tay nhau quyết tâm bảo vệ lá cờ Tổ quốc tại đảo Gạc Ma trong trận chiến ngày 14/3/1988.

Là công trình lịch sử tâm linh mang tầm vóc quốc gia, Khu tưởng niệm các chiến sĩ Gạc Ma có ý nghĩa hết sức to lớn trong giai đoạn cả nước cùng hướng về biển, đảo thân yêu. Đây là

nhà chung của những người anh hùng giữ đảo.

Khu tưởng niệm các chiến sĩ Gạc Ma đã trở thành địa chỉ hiện hữu để tưởng nhớ, địa chỉ đỏ để khơi dậy niềm tự hào dân tộc, bồi đắp, giáo dục lòng yêu nước, tình yêu biển, đảo cho các thế hệ. Nơi đây thường diễn ra các hoạt động trang nghiêm như Lễ kết nạp đảng viên, đoàn viên, là nơi sinh hoạt truyền thống, giáo dục lịch sử của nhiều trường học và du khách tham quan. Gạc Ma đã trở thành tượng đài bất tử trong hàng triệu trái tim Nhân dân Việt Nam.

Được biết, từ năm 2017 đến nay, khu tưởng niệm đã đón khoảng 4.000 đoàn, với khoảng 600.000 lượt khách đến thăm viếng. Đặc biệt, đã có 20 đơn vị



Giáo dục truyền thống cho sinh viên tại Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma.

công trình lịch sử kết tinh của lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, được xây dựng để tưởng nhớ sự hy sinh cao cả của các thế hệ cha anh đã ngã xuống trong công cuộc bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc; nơi đây được xem là ngôi

chọn khu tưởng niệm tổ chức lễ kết nạp đảng viên, 200 đơn vị tổ chức Lễ kết nạp đoàn viên, 100 trường học tổ chức “Hát Quốc ca tại địa chỉ đỏ” và nhiều đoàn đến sinh hoạt truyền thống, giáo dục lịch sử, truyền thống yêu nước.

S.H



TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

(TIẾP THEO)

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển xã hội



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các đại biểu dự Hội nghị Công giáo toàn quốc năm 1955.

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển xã hội

...

1.5. Phát triển xã hội theo nguyên lý không loại trừ, bảo đảm quyền cùng phát triển của mọi thành viên trong xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm bất cứ người dân Việt Nam nào có đóng góp cho tiến bộ và phát triển của quốc gia - dân tộc gắn với điều kiện lịch sử - cụ thể đều là thành viên của quảng đại

“Nhân dân” rộng lớn, được Đảng và Nhà nước bảo đảm *quyền phát triển*. Đó là các chính sách xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức,... cùng các tầng lớp xã hội khác. Người rất coi trọng chăm lo *phát triển giai cấp công nhân vững mạnh* xứng đáng với vai trò giai cấp lãnh đạo cách mạng; có đủ năng lực làm chủ nhà máy, công xưởng, hầm mỏ; tạo nhiều của cải vật chất cho xã hội; thật sự tiên phong về phương thức

sản xuất, lối sống, nếp sống, kỷ luật lao động gắn với xây dựng tổ chức Công đoàn. Cùng với phát triển giai cấp công nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành nhiều tình cảm và quan tâm đặc biệt với nông dân thông qua các chính sách đưa lại quyền làm chủ ruộng đất, khuyến khích xây dựng hợp tác xã, tổ hợp tác để nông dân hợp lực khắc phục khó khăn, phát huy sức mạnh tập thể, không ngừng mở mang phúc lợi xã hội nông thôn, xây dựng xóm làng văn minh, đẩy lùi các hủ tục. Hiểu rõ những đóng góp, hy sinh, thiệt thòi của nông dân trong kháng chiến, Người luôn nhắc nhở chính quyền các cấp không chỉ biết huy động sức dân, mà còn phải ra sức bồi dưỡng sức dân và di huấn sau khi nước nhà thống nhất cần *miễn thuế cho nông dân*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xem *trí thức là vốn quý của dân tộc* trong sự nghiệp cách mạng, phải trọng dụng nhân tài, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho trí thức cống hiến, phấn đấu. Hiểu rõ đặc điểm của trí thức, để xây dựng đội ngũ này ngày càng lớn mạnh, có đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng, Người luôn

thể hiện tình cảm chân thành, trân trọng lao động trí óc, ra sức tập hợp, đoàn kết trí thức tham gia cách mạng, cùng hợp thành liên minh giữa công nhân, nông dân với trí thức thành một khối vững chắc, tạo thành nòng cốt của Mặt trận dân tộc thống nhất.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có cách nhìn biện chứng về *phân tầng xã hội hợp thức*, do các nguồn gốc kinh tế - xã hội, yếu tố sinh học, các rủi ro,... của từng người gặp phải khiến cho cơ hội tiếp cận và tính hiệu quả sử dụng nguồn lực phát triển không giống nhau giữa các thành viên trong xã hội.

Vì vậy, phải bảo đảm quyền cùng phát triển của mọi thành viên trong xã hội, không loại trừ bất cứ ai, với quan điểm: *“Làm cho người nghèo thì đủ ăn. Người đủ ăn thì khá giàu. Người khá giàu thì giàu thêm”*¹. Quan điểm nêu trên khuyến khích người giàu phải “giàu thêm”, việc làm giàu của người này không đe dọa cơ hội phát triển của người khác, dĩ nhiên đó phải là làm giàu lương thiện, hợp pháp; còn người nghèo cũng có quyền phát triển bằng nỗ lực phấn đấu vươn lên “đủ ăn”, rồi tiến lên “khá giàu”. Điều này gợi mở nhiều điều về kiểm soát phân tầng xã hội hiện nay, nhất là khuyến khích làm giàu chính đáng, hợp pháp gắn với thúc đẩy giảm nghèo bền vững, định hình cơ cấu xã hội phát triển hài hòa.

Xuất phát từ thực tiễn một quốc gia đa tộc người, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm đa tộc người là vốn quý của dân tộc ta; phải bảo đảm trên thực tế quyền bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng,

giúp nhau cùng phát triển giữa các tộc người thông qua hỗ trợ của Nhà nước và sự nỗ lực tự vươn lên của mỗi cá nhân, mỗi gia đình, mỗi tộc người. Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương tộc người có điều kiện phát triển hơn phải tương trợ, giúp đỡ các tộc người chậm phát triển cùng vươn lên. Người đặc biệt coi trọng thúc đẩy sự phát triển nhanh, mạnh các vùng có đông đồng bào các tộc người thiểu số, miền núi, căn cứ địa cách mạng. Sự phát triển các vùng này không chỉ có ý nghĩa bảo đảm an ninh, quốc phòng, mà cao hơn là thực hiện quyền cùng phát triển giữa các vùng, các tộc người.

Là quốc gia đa tín ngưỡng, tôn giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao tinh thần tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo; đánh giá khách quan về giá trị văn hóa, đạo đức của các tôn giáo; bày tỏ tình cảm trân trọng đối với những người sáng lập các tôn giáo; có nhiều chủ trương, chính sách để đoàn kết tôn giáo, đoàn kết lương - giáo, làm cho các tôn giáo đồng hành cùng dân tộc. Phát triển xã hội vì thế bao hàm cả chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các tôn giáo, làm cho đồng bào các tôn giáo gắn kết với dân tộc, đồng hành cùng sự nghiệp giải phóng và phát triển dân tộc. Người phê phán và đấu tranh không khoan nhượng với mọi biểu hiện kỳ thị tôn giáo, vi phạm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của Nhân dân cũng như các hành vi lợi dụng tôn giáo để làm những điều trái với lợi ích dân tộc, gây tổn hại cho sự nghiệp cách mạng.

Các tầng lớp, nhóm xã hội thiếu cơ hội phát triển, chịu nhiều

thiệt thòi trong xã hội, được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Đối với phụ nữ, tầng lớp vốn chịu nhiều thua thiệt về cơ hội phát triển do những trói buộc của tư tưởng phong kiến lạc hậu, Người chủ trương phải tiến hành cuộc cách mạng giải phóng phụ nữ, thực hiện nam - nữ bình quyền, tạo môi trường thuận lợi cho phụ nữ có cơ hội tham gia công việc xã hội, học tập, phấn đấu cũng như hoàn thành thiên chức làm mẹ, làm vợ. Người cho rằng, chưa giải phóng được phụ nữ thì mới chỉ giải phóng được một nửa quần chúng, chưa thể hiện bình đẳng nam nữ và nam nữ bình quyền thì mới chỉ là một nửa chủ nghĩa xã hội... Đối với trẻ em, Người xem như “búp non trên cành”, luôn động viên, khuyến khích các em học tập, tu dưỡng để có ích cho gia đình và xã hội, bảo đảm vốn con người cho tương lai đất nước, cần có những chính sách phát triển toàn diện các mặt thể lực, trí lực, đạo đức và thẩm mỹ. *Đối với người cao tuổi*, Hồ Chí Minh tôn trọng, tin tưởng, đề cao và yêu cầu có chính sách chăm lo, động viên kịp thời, phát huy kinh nghiệm, vốn sống và trách nhiệm nêu gương cho con cháu, trước hết trong gia đình, dòng tộc, làng xóm. *Đối với thương binh, liệt sỹ, người có công với nước* - những người vì độc lập dân tộc mà chịu hy sinh, mất mát trong kháng chiến - nên phải được chăm lo đặc biệt thông qua chính sách ưu đãi xã hội...

B.B.T

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr81.



TUỔI TRẺ ĐỨC TRỌNG

HỌC VÀ LÀM THEO LỜI BÁC



HỒNG VĨNH

Học và làm theo lời Bác, tuổi trẻ Đức Trọng không ngừng phấn đấu học tập, rèn luyện, chứng tỏ bản lĩnh, sức trẻ, phát huy tinh thần gương mẫu đi đầu trong các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước ở địa phương.

Chi Nguyễn Thị Định, Bí thư Huyện đoàn Đức Trọng cho biết: Với phương châm “Mỗi lời nói hay, mỗi việc làm tốt là hoạt động thiết thực trong việc học và làm theo lời Bác”, từ khi thực hiện Chỉ thị số 05 và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII) “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” (Kết luận 01), đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) huyện Đức Trọng đã có chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động.

Để thực hiện hiệu quả Kết luận 01, thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện đoàn Đức Trọng quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền học tập và làm theo Bác bằng nhiều hình thức phong phú như: thường xuyên đẩy mạnh việc tuyên truyền nội dung chuyên đề toàn khóa của Trung ương, chuyên đề hàng

năm của tỉnh; kết quả thực hiện Kết luận 01; gương “*người tốt, việc tốt*”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo lời Bác thông qua việc thường xuyên đăng tải các tin bài trên Fanpage: “*Tuổi trẻ Đức Trọng - Lâm Đồng*” với nhiều nội dung học tập, thường xuyên cập nhật, giới thiệu những lời dạy của Bác Hồ; câu chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; gương sáng tuổi trẻ Đức Trọng trong học tập, làm theo Bác; chuyên mục mỗi ngày một tin tốt, một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay... Các bài đăng luôn nhận được lượt tương tác rất cao. Thông qua đó, các tấm gương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác được nhân rộng trong ĐVTN toàn huyện.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện đoàn thường xuyên duy trì, nâng cao văn hóa đọc cho đoàn viên, thanh thiếu nhi thông qua việc triển khai cho các đơn vị tổ chức các Cuộc thi

“*Tuyên truyền giới thiệu sách*”, “*Mỗi tuần một cuốn sách hay*”, “*Tủ sách măng non*”...; tổ chức nhiều đợt chiếu phim, tọa đàm, nghiên cứu các tác phẩm văn học nghệ thuật về Bác; nói chuyện truyền thống; gặp mặt các thế hệ... thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên, thanh thiếu nhi tham gia; nâng cấp và xây dựng hơn 44 tủ sách “*Thanh niên làm theo lời Bác*”, “*Thiếu nhi Đức Trọng thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy*”. Bên cạnh đó, các cơ sở Đoàn - Hội - Đội thường xuyên duy trì nội dung “*Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và Hội thi “*Kể chuyện theo sách*”, các hội diễn văn hóa văn nghệ ca ngợi về Đảng, Bác Hồ, thu hút hàng ngàn lượt đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia.

Gắn với việc thực hiện Kết luận 01, các cấp bộ Đoàn toàn huyện đã đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các phong trào hành động cách mạng, chung



Huyện đoàn Đức Trọng trao tặng công trình thanh niên cho bà con Nhân dân thôn Phú Bình, xã Phú Hội.

tay thực hiện các công trình, phần việc xây dựng NTM, đô thị văn minh... phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, thanh thiếu nhi.

Điển hình như, cổ vũ các phong trào xây dựng nông thôn mới, các phong trào xung kích trong phát triển kinh tế gia đình thông qua việc phát huy các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, tập trung xây dựng, hỗ trợ và phát triển các hợp tác xã, các mô hình kinh tế tập thể của thanh niên nông thôn. Trong thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện đoàn thực hiện 07 mô hình tổ hợp tác thanh niên chăn nuôi bò thịt, heo lai rừng, thu mua nông sản tại các xã Tân Hội, Ninh Gia, Tà Năng, Đà Loan, Phú Hội, Tân Thành và thị trấn Liên Nghĩa đạt hiệu quả cao. Tiêu biểu có mô hình tổ hợp tác thanh niên làm kinh tế của xã Tân Thành và Thị trấn

Liên Nghĩa, mô hình Thu mua Nông sản sạch - Thị trấn Liên Nghĩa được nhận Bằng khen của Trung ương Đoàn; chị Phạm Thị Ân - đoàn viên xã Ninh Gia với mô hình OCOP; anh Lưu Lập Đức - Đoàn Thị trấn Liên Nghĩa với mô hình thanh niên liên kết thu mua và tiêu thụ nông sản... được ghi nhận và đánh giá cao.

Chỉ tính riêng năm 2022, Ban Thường vụ Huyện đoàn đã tiến hành vận động và trao hơn 1,5 tỷ đồng kinh phí hỗ trợ các phần quà, học bổng cho đội viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích cao trong học tập; tổ chức chương trình trung thu tại xã Hiệp Thạnh, Hiệp An, Tân Hội và Bình Thạnh cho 3.400 em đội viên, học sinh với 1.550 phần quà gồm lồng đèn, sữa, bánh trung thu... và 65 suất học bổng cho học sinh nghèo có hoàn cảnh khó

khăn đạt thành tích cao trong học tập (1.000.000 đồng/suất). Tổng giá trị chương trình hơn 370 triệu đồng. Ban Chấp hành Đoàn các xã, thị trấn đã tổ chức chương trình trung thu cho các em đội viên, học sinh với 11.876 phần quà, 06 xe đạp, 10 suất học bổng với tổng giá trị hơn 1 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, các cấp bộ Đoàn huyện Đức Trọng đã trồng và phối hợp trồng hơn 60.000 cây phân tán; thực hiện 03 công trình thấp sáng đường quê tại xã Bình Thạnh, Đà Loan và Phú Hội với tổng giá trị 160 triệu đồng...

Theo đồng chí Bí thư Huyện đoàn Đức Trọng: Từ việc học và làm theo lời Bác, đã góp phần xây dựng thế hệ trẻ huyện Đức Trọng giàu lòng yêu nước, có bản lĩnh chính trị, ý thức chấp hành pháp luật, có đạo đức cách mạng và lối sống đẹp, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, luôn xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng.

Với những kết quả trên, nhiều năm liền Huyện đoàn Đức Trọng được đánh giá là một trong những đơn vị tiêu biểu trong công tác Đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi; được các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân trong huyện ghi nhận, đánh giá cao trong tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Năm 2023, Huyện đoàn Đức Trọng vinh dự được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 2021 - 2023).

HV

Thông tin thời sự

TIN TRONG TỈNH

1. Kết quả kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X

Ngày 27/10, dưới sự chủ trì điều hành của đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh K' Mák, Nguyễn Khắc Bình, kỳ họp thứ 11 - kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh khoá X được tổ chức nhằm tiến hành xem xét nhiều nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền.

Sau phát biểu khai mạc của đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh nghe đồng chí Tôn Thiện San - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư trình bày báo cáo tóm tắt những nội dung chính về Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050... và tiến hành thảo luận tại 10 tổ về nội dung các báo cáo, tờ trình về dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh trình kỳ họp; thảo luận về danh sách 23 vị lấy phiếu tín nhiệm...

Sau thảo luận, các ý kiến đều thống nhất cao với 23 báo cáo của người lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp. Đa số đại biểu khẳng định các cá nhân được lấy phiếu tín nhiệm có lập trường, bản lĩnh chính trị cao, đều trung thực, công tâm, trách nhiệm, sáng tạo trong thực thi công việc, chức trách, nhiệm vụ được giao.



Các đại biểu bỏ phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND bầu.

Việc lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành nghiêm túc, theo đúng quy định của Quốc hội. Đây cũng là nội dung quan trọng để đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của người được lấy phiếu tín nhiệm, giúp người được lấy phiếu tín nhiệm thấy được mức độ tín nhiệm của mình để tiếp tục phấn đấu, rèn luyện, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Kết quả, đồng chí Trần Đức Quận - Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh có 54/57 phiếu tín nhiệm cao, chiếm tỷ lệ 94,74%, có 3 phiếu tín nhiệm chiếm tỷ lệ 5,26%. Đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh có 52/57 phiếu tín nhiệm cao, chiếm tỷ lệ 91,23%, có 5 phiếu tín nhiệm, chiếm tỷ lệ 8,77%. Các trường hợp còn lại đều có số phiếu tín nhiệm cao đạt hơn 50%, kết quả đảm bảo đủ tiêu chuẩn 100%.

Các đại biểu HĐND cũng tiến hành bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh khoá X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với đồng chí Nguyễn Văn Gia - Giám đốc Sở Giao thông vận tải với kết quả đạt tỷ lệ 100%.

Tại kỳ họp này, HĐND tỉnh biểu quyết thống nhất thông qua 14 nghị quyết với tỷ lệ đạt 100%, gồm: Nghị quyết thông qua Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công; Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023; Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết phê duyệt kết quả điều chỉnh cục bộ quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp

và cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Quy định định mức chi ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, nhiệm vụ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND ngày 8/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn I: 2021-2025; Nghị quyết chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng và bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng (khu tái định canh) cho các hộ có đất bị thu hồi thuộc dự án hồ chứa nước Ta Hoét, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng...

Phát biểu bế mạc kỳ họp, Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh Trần Đức Quận yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị cần tập trung thực hiện một số nội dung quan trọng sau:

Thứ nhất, tập trung triển khai ngay các nghị quyết HĐND tỉnh với tinh thần quyết liệt, khẩn trương, sớm đi vào thực tiễn cuộc sống. Đồng thời bám sát các chủ trương, định hướng của Trung ương, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh để giữ vững sự

ổn định, tăng tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế trong tình hình khó khăn hiện nay; tiếp tục đề ra các giải pháp, biện pháp đồng bộ, hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những tháng cuối năm 2023 với quyết tâm cao nhất để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã xác định từ đầu năm.

Thứ hai, khẩn trương hoàn thành các thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tập trung chỉ đạo ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện Đồ án quy hoạch sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tập trung triển khai lập Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận; tổ chức thực hiện tốt Đồ án quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận cũng như các đồ án quy hoạch khác đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

Thứ ba, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thu ngân sách nhà nước; nghiên cứu có giải pháp thu đúng, thu đủ, kịp thời; thực hiện quyết liệt, đồng bộ, đúng quy định các biện pháp chống thất thu ngân sách. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; dành nguồn lực ưu tiên chi đầu tư phát triển.

Thứ tư, có giải pháp hiệu quả để tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; trong thi công và giải ngân các dự án, công trình đầu tư công, kể cả các dự án ngoài ngân sách và xem đây là một trong các nhiệm vụ chính

trị trọng tâm phải tập trung chỉ đạo, điều hành gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thứ năm, tiếp tục làm tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các vụ việc, đối tượng vi phạm theo đúng quy định. Thực hiện tốt kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh và trồng 12,4 triệu theo kế hoạch năm 2023; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 3 loại rừng.

Thứ sáu, chỉ đạo quyết liệt hơn nữa công tác quản lý trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tại thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và khu trung tâm các đô thị, các trục đường lớn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở công nhân trên địa bàn tỉnh...

2. Đồng chí Trần Hồng Hà, Phó Thủ tướng Chính phủ làm việc với tỉnh Lâm Đồng về Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương

Ngày 21/11, tại thành phố Đà Lạt, đồng chí Trần Hồng Hà - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ đã có buổi làm việc với tỉnh Lâm Đồng về tình hình triển khai Dự án xây dựng đường bộ cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương.

Tại buổi làm việc, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng Trần Đức Quận đã báo cáo một số khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Dự án cao tốc đoạn Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương đồng thời đề nghị Phó Thủ tướng



Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà phát biểu tại buổi làm việc.

quan tâm chỉ đạo các bộ, ngành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số vấn đề lớn của tỉnh.

Riêng đối với Dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc Liên Khương, qua 3 năm nỗ lực triển khai, đến nay, dự án đoạn Tân Phú - Bảo Lộc đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, tuy nhiên do địa hình dự án rất khó khăn nên tại bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT) hướng tuyến có điều chỉnh cục bộ tại một số vị trí, vì vậy phải thực hiện thủ tục, hồ sơ điều chỉnh chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng trình

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dẫn đến ảnh hưởng tiến độ thực hiện Dự án.

Đối với đoạn Bảo Lộc - Liên Khương, Dự án có một số vị trí đi qua đất quốc phòng (trên địa bàn các huyện Di Linh, huyện Đức Trọng) do đó cần rà soát, tính toán cụ thể diện tích ảnh hưởng dự kiến phải thu hồi khi triển khai thực hiện Dự án và làm việc với các đơn vị quản lý đất quốc phòng để báo cáo Bộ Quốc phòng có ý kiến chấp thuận chính thức, vì vậy làm ảnh hưởng đến tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt BCNCKT dự án.

Về vốn, Dự án hiện cũng

gặp khó khăn về nguồn vốn huy động do thời điểm hiện nay, nền kinh tế thế giới đang có nhiều biến động lớn, giá cả các nguyên vật liệu tăng nhiều, lãi suất cho vay của ngân hàng cũng đang ở mức cao,... dẫn đến tổng mức đầu tư của dự án cao và thời gian thu phí hoàn vốn lớn cũng làm ảnh hưởng đến sự hấp dẫn và tính khả thi đối với các Nhà đầu tư và tổ chức tín dụng.

UBND tỉnh Lâm Đồng đang tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến Dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và sớm khởi công Dự án vào quý I/2024.

Trong điều kiện ngân sách của địa phương còn hạn hẹp, cần sự hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương để đảm bảo tính khả thi, phát huy hiệu quả của dự án và hoàn thành dự án theo kế hoạch, UBND tỉnh Lâm Đồng kiến nghị Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành xem xét đề xuất bổ sung nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư (giai đoạn 1) với kinh phí 2.500 tỷ đồng trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

Đối với đoạn tuyến cao tốc đoạn Bảo Lộc - Liên Khương có một số đoạn tuyến đi qua đất quốc phòng, kiến nghị Bộ Quốc phòng tiếp tục quan tâm chỉ đạo các đơn vị liên quan quan tâm, hỗ trợ tỉnh Lâm Đồng sớm thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến việc thu hồi đất để đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng của Dự án.

Đoạn Bảo Lộc - Liên Khương quá trình triển khai cũng gặp nhiều khó khăn, nhưng tỉnh

cũng đang quyết tâm thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Tại buổi làm việc, đại diện Bộ Giao thông vận tải; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng có một số ý kiến báo cáo với Phó Thủ tướng và tỉnh Lâm Đồng về tiến bộ dự án cao tốc và hướng giải quyết một số vấn đề liên quan đến kiến nghị của tỉnh.

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà ghi nhận những ý kiến của tỉnh tại buổi làm việc và lưu ý cùng thúc đẩy để kịp thời phê duyệt, tạo điều kiện cho địa phương triển khai các chương trình, dự án. Đồng thời, đề nghị tỉnh trước mắt cần đặt quyết tâm cao hơn nữa để tiếp tục nỗ lực triển khai dự án đúng tiến độ và kích lệ “Trong quá trình triển khai, nếu tỉnh gặp khó khăn, chắc chắn Chính phủ sẽ tùy theo tình hình mà quan tâm, hỗ trợ tháo gỡ”...

Phó Thủ tướng cũng đánh giá: “Lâm Đồng là địa phương thời gian qua quản lý đất nông lâm trường rất tốt, vấn đề là tới đây cần có tính toán để thu hồi những phần đất hoạt động không hiệu quả”. Đồng chí yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát lại chính sách pháp lý để sớm xây dựng lại mô hình hoạt động hiệu quả, đảm bảo cả những vấn đề khác liên quan.

Về Dự án cao tốc Nha Trang - Đà Lạt và tuyến đường sắt Tháp Chàm - Đà Lạt, đồng chí khuyến khích tỉnh triển khai, kêu gọi đầu tư; đồng thời giao các bộ, ngành liên quan quan tâm bố trí vốn đầu tư vào giai đoạn 2025 - 2030; và nhắc nhở tỉnh sớm tính toán điều chỉnh

những quy hoạch khác liên quan, đặc biệt là liên quan đến Dự án đường sắt Tháp Chàm - Đà Lạt sao cho phù hợp...

3. Trao đổi kinh nghiệm công tác dân tộc, dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Ngày 6/11, tại TP Đà Lạt, Ban Dân vận Trung ương và Ủy ban Dân tộc phối hợp với Tỉnh ủy Lâm Đồng tổ chức Hội nghị trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm công tác dân tộc, dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) 29 tỉnh, thành phố từ tỉnh Thừa Thiên Huế trở vào.



Các đồng chí chủ trì hội nghị.

Dự và đồng chủ trì hội nghị: đồng chí Triệu Tài Vinh - Phó Trưởng Ban Dân vận Trung ương; đồng chí Y Thông - Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lâm Đồng.

Phát biểu chào mừng tại hội nghị, đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lâm

Đồng chia sẻ, Lâm Đồng là địa phương có nhiều dân tộc anh em cùng chung sống, việc đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và công tác vận động, hỗ trợ đồng bào DTTS phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước phù hợp với thực tiễn và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân vùng dân tộc thiểu số, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần

của Nhân dân vùng dân tộc thiểu số, thu hẹp dần khoảng cách giàu nghèo giữa các dân tộc và các địa phương trong tỉnh.

Cụ thể, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 2 nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS tỉnh Lâm Đồng; chỉ đạo các địa phương, đơn vị tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc, công tác dân vận trong vùng đồng bào DTTS;

thực hiện đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Ưu tiên phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; từng bước gắn sản xuất với chế biến, kết nối thị trường, tạo chuỗi giá trị, gia tăng giá trị nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế và phù hợp với đặc thù của các địa phương vùng đồng bào DTTS.

Hàng năm, HĐND tỉnh đều ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội; UBND tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch, cơ chế chính sách liên quan đến các chương trình, dự án đầu tư trong vùng đồng bào DTTS. Hệ thống công tác dân vận và chính quyền các cấp đã cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc của Trung ương thành các chương trình, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn và nguyện vọng của đồng bào DTTS.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Y Thông - Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc khẳng định: trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách về đất ở, đất sản xuất cho vùng đồng bào DTTS phù hợp với phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa và điều kiện thực tế từng vùng, khu vực. Cùng với đó, Nhà nước có các chính sách hỗ trợ để đồng bào DTTS sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Với chức năng, nhiệm vụ của mình UBDDT đã tham mưu, đóng góp ý kiến sửa đổi Luật đất đai; trong đó có các chính sách về đất đai đối với vùng DTTS.

Tại hội nghị, đại biểu các

tỉnh, thành phố đã trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện chính sách dân vận, công tác dân tộc vùng đồng bào DTTS.

Phát biểu kết luận tại hội nghị, đồng chí Triệu Tài Vinh - Phó Trưởng Ban Dân vận Trung ương đánh giá cao sự chuẩn bị chu đáo của tỉnh Lâm Đồng trong công tác tổ chức hội nghị; sự tham gia nhiệt tình của các tỉnh, thành phố việc trong chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, cách làm hay trong triển khai chính sách dân tộc, công tác dân tộc, công tác dân vận vùng đồng bào DTTS. Đồng thời, chia sẻ, những kinh nghiệm, cách làm của các địa phương là rất thiết thực, do đó, các địa phương cần trao đổi, học tập để nhân rộng và áp dụng trên thực tế.

4. Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng làm việc với Đảng bộ Trường Đại học Đà Lạt

Ngày 15/11, đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đã làm việc với Đảng bộ Trường Đại học Đà Lạt về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ

Trường lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

Cùng tham dự có các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ: Nguyễn Trọng Ánh Đông - Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đặng Đức Hiệp - Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Bùi Thắng - Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Võ Ngọc Hiệp - Phó Chủ tịch UBND tỉnh cùng đại diện lãnh đạo các sở, ngành thuộc tỉnh.

Báo cáo tại buổi làm việc, đồng chí Lê Minh Chiến - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt cho biết: Trong nửa đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ Trường đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu đề ra.

Nổi bật là tình hình chính trị tư tưởng trong Trường ổn định, đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức đoàn kết, yên tâm công tác, nỗ lực làm tốt công tác chuyên môn, tích cực nghiên cứu, học tập, rèn luyện. An ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan được giữ vững, không để xảy ra tình trạng sinh viên bị ảnh hưởng bởi các thế lực thù địch, nhất là trên mạng xã hội.

Kết quả tuyển sinh hàng



Đồng chí Trần Đức Quận - UVBCHTW Đảng, Bí thư tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh kết luận buổi làm việc.

năm cao; chất lượng đào tạo được nâng lên với 80% sinh viên ra trường có việc làm và cung cấp nguồn nhân lực rất lớn cho tỉnh (10%); hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, công tác tạp chí được phát triển và đi vào chiều sâu tạo những nền tảng vững chắc cho lộ trình quốc tế hoá...

Đảng ủy và các chi bộ đã làm tốt công tác kiểm tra, giám sát; từng bước nâng cao chất lượng sinh hoạt của các chi bộ. Trường Đại học Đà Lạt đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liên.

Chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng cao; 100% đảng viên thực hiện đăng ký cam kết, tu dưỡng, phấn đấu, rèn luyện năm 2023. Đảng bộ Trường được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2023.

Công tác xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh được gắn với xây dựng, củng cố chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và tổ chức các phong trào thi đua. Công tác kết nạp đảng được thực hiện đảm bảo. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu quả công tác chuyên môn. Tất cả các lĩnh vực chuyên môn đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, công tác sinh viên, kiểm định chất lượng, cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường... đều đạt kết quả tốt.

Dịp này, Hiệu trưởng Trường Đại học Đà Lạt cũng đã nêu rõ những tồn tại của Đảng bộ Trường và đề xuất, kiến nghị tới đồng chí Bí thư Tỉnh ủy một số vấn đề khó khăn, vướng mắc của nhà Trường.

Trên cơ sở các ý kiến trao

đổi, các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã trực tiếp trả lời các vấn đề đặt ra và đưa ra những gợi mở để Trường Đại học Đà Lạt có hướng thực hiện. Đồng thời, cũng đã chỉ ra những hạn chế của Trường Đại học Đà Lạt trong thực hiện công tác phát triển đảng viên; công tác tư tưởng trong sinh viên; công tác đào tạo sinh viên ngành sư phạm; tính chủ động trong thực hiện công tác nghiên cứu khoa học gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; về việc chủ động xây dựng mối quan hệ và sự liên kết với các sở, ngành, địa phương cũng như tăng cường mối liên kết giữa nhà trường và xã hội; phát triển các trường đại học thành viên để tiến tới xây dựng Đại học Đà Lạt; xây dựng Trường thành điểm đến hấp dẫn để tham quan, nghiên cứu, học tập...

Kết luận buổi làm việc, đồng chí Trần Đức Quận đánh giá cao kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trường Đại học Đà Lạt; đồng thời, đề nghị Đảng bộ Trường Đại học Đà Lạt tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác xây dựng Đảng. Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự ổn định an ninh chính trị trong nhà trường. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của các đồng chí trong cấp ủy, nhất là vai trò người đứng đầu. Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vai trò của từng cán bộ, đảng viên - nhân tố quyết định việc thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của Trường. Xây dựng quy chế làm việc chặt chẽ, rõ ràng, tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ chung. Tăng cường thực hiện chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát. Khuyến

khích cán bộ, đảng viên, giảng viên, công nhân viên, sinh viên tham gia góp ý, phản biện, hiến kế trên tinh thần xây dựng với các nhiệm vụ của Đảng bộ và của nhà Trường. Đồng thời, chủ động rà soát lại toàn bộ hoạt động của Đảng bộ để kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

Đồng chí cũng đề nghị Trường Đại học Đà Lạt chú trọng tới chất lượng đào tạo đảm bảo nguồn nhân lực trong và ngoài tỉnh phù hợp với nhu cầu, điều kiện trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác sáng tạo, nghiên cứu các đề tài khoa học có tính ứng dụng cao và chủ động liên kết với các sở, ngành của tỉnh. Xem xét tạo ra những sân chơi bổ ích cho sinh viên để khuyến khích sáng tạo, nâng cao chất lượng học tập và quản lý tốt lực lượng sinh viên...

5. Lãnh đạo tỉnh dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc tại các khu dân cư

Ngày 17/11, nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2023), các đồng chí lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng đã đến dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, chung vui cùng Nhân dân tại 20 khu dân cư kiểu mẫu trong tổng số 155 khu dân cư kiểu mẫu được công nhận năm 2023.

Tại các khu dân cư kiểu mẫu, các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã ghi nhận, biểu dương những kết quả mà cán bộ, Nhân dân các khu dân cư đã đạt được. Đồng thời, đánh giá cao sự đoàn kết, đồng lòng của Nhân dân địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong thời gian qua.



Đồng chí Trần Đức Quận - UVBCH TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND chúc mừng thành tích của Nhân dân và cán bộ thôn An Ninh, xã Liên Hiệp.

Tại thôn An Ninh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, đồng chí Trần Đức Quận - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chúc mừng và bày tỏ niềm vui trước những kết quả đạt được của thôn An Ninh nói riêng và xã Liên Hiệp nói chung. Đồng chí nhấn mạnh, mục đích của Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc là nhằm xây dựng, củng cố và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường sức mạnh khối Đại đoàn kết dân tộc và nâng cao vai trò của MTTQ trong thời kỳ mới. Kết quả của Ngày hội sẽ đem lại giá trị, tinh thần, làm giàu thêm ý chí cách mạng, tôn vinh sức mạnh cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ tại địa phương.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đề nghị, thời gian tới cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức đoàn thể địa phương cần tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, khích lệ, động viên và kịp thời khen thưởng các điển hình tiên tiến, tạo khí thế, thi đua mới để thúc đẩy các phong trào, các cuộc vận động, động viên Nhân dân cùng nhau đoàn kết, thống nhất, làm thật nhiều việc tốt để

mang lại cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

Tại thôn 3, xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà, đồng chí Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Lâm Đồng đã ghi nhận, biểu dương những kết quả mà cán bộ, Nhân dân Thôn 3 đã đạt được. Đồng thời đánh giá cao sự đoàn kết, đồng lòng của Nhân dân địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong thời gian qua.

Để phát huy các kết quả đã đạt được, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng đề nghị cấp ủy, chính quyền huyện Lâm Hà tiếp tục nâng cao hơn nữa công tác tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đoàn kết, đồng thuận, phát huy các thế mạnh trong nông nghiệp từ những giống mới để nâng cao năng suất, giá trị cây trồng, vật nuôi; liên kết và phát triển sản xuất, bao tiêu nông sản từ các hợp tác xã. Đồng thời, cùng nhau hỗ trợ giảm nghèo, bảo vệ môi trường, chú trọng công tác giáo dục, y tế, xây dựng lối sống văn minh nhằm đưa kinh tế - xã hội Thôn 3 nói riêng và xã Gia Lâm phát triển toàn diện và bền vững.

Đồng chí Trần Đình Văn yêu cầu các tổ chức, đoàn thể phát huy vai trò, đặc biệt là Ban công tác Mặt trận cũng như Mặt trận cấp xã, thực sự là cầu nối, tiếp tục tăng cường khối đại đoàn kết giữa các tầng lớp Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra trong phát triển kinh tế - xã



Đồng chí Trần Đình Văn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng tặng quà cho các đảng viên có huy hiệu Đảng, gia đình có công với cách mạng, các hộ nghèo Thôn 3, xã Gia Lâm.



Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Hiệp tặng bức ảnh Bác Hồ và Bác Tôn đồng viên tinh thần Nhân dân và cán bộ Thôn 4, xã Lộc Tân.

hội, nâng cao đời sống cho Nhân dân.

Tại thôn 4, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh biểu dương những thành tích mà chính quyền và Nhân dân đã đạt được trong phong trào “Toàn dân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, công tác xoá đói giảm nghèo có nhiều chuyển biến tích cực, đồng thời ghi nhận những đóng góp của cán bộ và Nhân dân Thôn 4 nói riêng và xã Lộc Tân nói chung.

Để tiếp tục phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết, thống nhất trong thời gian tới, đồng chí Trần Văn Hiệp đề nghị các cấp chính quyền tiếp tục nâng cao hơn nữa công tác tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đoàn kết, đồng thuận, tiến đến tiếp tục thay đổi bộ mặt nông thôn, đưa kinh tế - xã hội phát triển toàn diện và bền vững. Mỗi người dân giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp trong gia đình Việt Nam, sống đoàn kết, chan hòa với cộng đồng dân cư, tương trợ lẫn nhau. Đồng thời, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác vệ sinh môi trường,

giảm nghèo nhanh, bền vững, cũng như xây dựng lối sống văn minh.

Trong không khí vui mừng phấn khởi của Ngày hội Đại đoàn kết, tại các khu dân cư đến dự, các đồng chí lãnh đạo đã tặng ảnh Bác Hồ - Bác Tôn và nhiều phần quà ý nghĩa đến tập thể, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn.

Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tặng Bằng khen và trao Bằng công nhận đạt Khu dân cư kiểu mẫu năm 2023 cho các khu dân cư kiểu mẫu.



Đồng chí Phạm Triều, TUV, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trao Quyết định công nhận Khu dân cư kiểu mẫu và Bằng khen của Ủy ban MTTQ tỉnh cho cán bộ, Nhân dân Tổ dân phố 7, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc.

Cũng như mọi năm, năm nay với 2 phần Lễ và Hội, ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở các khu dân cư trong toàn tỉnh diễn ra trong không khí vui tươi, phấn khởi, qua đó tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận của dân cư trong cộng đồng, phát huy quyền làm chủ, sự gắn bó, chia sẻ, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân; tăng cường sự gắn bó mật thiết giữa lãnh đạo Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

Năm 2023 là năm thứ 20 tổ chức “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” theo Nghị quyết số 04/NQ/ĐCT-MTTW ngày 01/8/2003 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Việc lấy ngày 18/11 hằng năm làm ngày tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm tiếp tục củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở cộng đồng dân cư; tập hợp, củng cố, tăng cường sự

đoàn kết, đồng thuận và khẳng định vai trò của cộng đồng dân cư trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, qua đây cũng nhằm nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thời kỳ mới.

TIN TRONG NƯỚC

1. Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

Ngày 27/10/2023, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 132-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, trong đó nội dung, phương thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án được quy định như sau:

Nội dung kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án: Kiểm soát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan. Kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.



Bộ Chính trị ban hành quy định kiểm soát quyền lực trong điều tra, truy tố, xét xử.

Phương thức kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án: Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử để kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và các biện pháp khác kiểm soát quyền lực, phòng ngừa vi phạm, tham nhũng, tiêu cực; công tác giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; công tác tự kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cấp ủy, tổ chức đảng phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung sau: Tham mưu xây dựng, thể chế hóa, thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; thực hiện nghiêm các cơ chế kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử; bảo đảm tính độc lập, khách quan, tuân thủ pháp luật của điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên và người có thẩm quyền khác trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan. Kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; tăng cường vai trò, trách nhiệm, hiệu lực công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của viện kiểm sát các cấp; tăng cường và nâng cao hiệu quả giám sát của cơ quan và đại biểu dân

cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan hành pháp, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với hoạt động tổ tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan. Định hướng hoạt động của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; chủ trương xử lý các vụ án, vụ việc theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Không thực hiện các hành vi quy định tại Điều 6 Quy định này...

Trách nhiệm của thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan: Thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. gương mẫu thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử. Chịu trách nhiệm với tư cách thành viên tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, tổ chức và với tư cách người quản lý, phụ trách lĩnh vực về những hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức và trong lĩnh vực được phân công quản lý, phụ trách. Không thực hiện các hành vi quy định tại Điều 6 Quy định này...

Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên

quan: Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 7 Quy định này; đồng thời thực hiện nghiêm trách nhiệm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 7, Điều 8 Quy định này.

Trách nhiệm của người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan: Thực hiện trách nhiệm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 7 Điều 8; đồng thời tùy theo chức vụ đảm nhiệm để thực hiện trách nhiệm quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Điều 8 Quy định này...

2. Một số kết quả nổi bật về kinh tế - xã hội nước ta 10 tháng năm 2023

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2023 tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực và đạt những kết quả quan trọng, khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực.



Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 10 năm 2023.

Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 10 tháng tăng 3,2% so với cùng kỳ. Thị trường tiền tệ, tỷ giá cơ bản ổn định; mặt bằng lãi suất tiếp tục xu hướng giảm; bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng.

Thu ngân sách nhà nước 10 tháng ước đạt 86,3% dự toán năm. Nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách Nhà nước được kiểm soát tốt. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu tháng 10 tăng 4,1% so với tháng 9 và tăng 5,6% so với cùng kỳ; cán cân thương mại hàng hóa tháng 10 xuất siêu ước đạt 3 tỷ USD, tính chung 10 tháng ước xuất siêu 24,61 tỷ USD. Giải ngân vốn đầu tư công đạt 56,74% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn 5,4% so với cùng kỳ (51,34%) và số tuyệt đối cao hơn khoảng 104 nghìn tỷ đồng.

Khu vực công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ đều duy trì đà phục hồi, phát triển tốt. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 10 tăng 4,1% so với cùng kỳ. Nông nghiệp phát triển ổn định; xuất khẩu gạo trong 10 tháng đạt 7,1 triệu tấn với kim

ngạch gần 4 tỷ USD, tăng 17% về sản lượng, 35% về giá trị so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10 tăng 7% so với cùng kỳ, tính chung 10 tháng tăng 9,4%. Khách quốc tế đến nước ta tháng 10 đạt 1,1 triệu lượt người, tính chung 10 tháng đạt gần 10 triệu lượt người, gấp 4,2 lần cùng kỳ,

vượt chỉ tiêu 8 triệu lượt khách của cả năm 2023.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng; công tác an sinh xã hội được triển khai kịp thời, hiệu quả; bảo đảm ổn định đời sống của Nhân dân. Thị trường lao động tiếp tục phục hồi; số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tháng 10 tăng so với tháng trước...

Tại phiên họp thường kỳ của Chính phủ tháng 10/2023, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục theo dõi sát tình hình, phối hợp chặt chẽ, thực hiện linh hoạt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực; phát huy đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc; kịp thời, bình tĩnh, sáng suốt trong phản ứng chính sách; tranh thủ, tận dụng các yếu tố thuận lợi, cơ hội thị trường trong nước, quốc tế dịp cuối năm; hóa giải các khó khăn, thách thức; tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ 3 động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), các động lực mới về kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2023.



Dư luận nước ngoài đánh giá tích cực về tăng trưởng kinh tế Việt Nam.

TIN THẾ GIỚI

1. Dư luận quốc tế đánh giá về tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam

Trong bối cảnh tình hình kinh tế quốc tế phục hồi chậm do những tác động mới nhất từ cuộc xung đột Hamas - Israel, kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì đà phục hồi, được nhiều tổ chức quốc tế đánh giá lạc quan về triển vọng.

Trang [fitchratings.com](https://www.fitchratings.com) của cơ quan xếp hạng tín nhiệm Fitch Ratings (Anh) ngày 09/11/2023 dự báo nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng có chậm lại, song đang sẵn sàng cho kỳ phục hồi. Tăng trưởng GDP của Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2023 đạt 4,3%, trong bối cảnh nhu cầu bên ngoài suy yếu và những khó khăn kéo dài của lĩnh vực bất động sản. Tuy nhiên, tổ chức này kỳ vọng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ tăng tốc lên mức 6,3% vào năm 2024 và 7% vào năm 2025 nhờ các chính sách tài chính và tiền tệ hỗ trợ cho nền kinh tế. Các yếu tố cơ bản trong trung hạn của nền kinh tế vẫn khả quan và đà tăng trưởng bền vững sẽ mở ra triển vọng kinh doanh tích cực cho ngành ngân hàng.

Trang [Moneyweek.com](https://www.moneyweek.com) (chuyên trang phân tích đầu tư của nước Anh) đã nhấn mạnh “Việt Nam, con hổ kinh tế mới của châu Á, đang phát triển mạnh mẽ, các nhà đầu tư cần hết sức lưu ý”. Khẳng định Việt Nam hiện là một trung tâm thịnh vượng trong khu vực với nhiều tiềm năng phát triển, Việt Nam đang có kế hoạch chuyển dịch sang các lĩnh vực có lợi nhuận cao như chất bán dẫn.

Trang Bloomberg cho rằng, Việt Nam cùng với Ba Lan, Mexico, Maroc và Indonesia là 5 “đầu nổi” kinh tế trong một thế giới đang bị chia cắt, 5 quốc gia này đều đang được hưởng lợi từ việc cải tổ chuỗi cung ứng nhằm ứng phó với căng thẳng Mỹ - Trung. Năm quốc gia này đều có vị trí chiến lược để tận dụng động lực chuyển đổi trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Các quốc gia này chiếm 4% GDP toàn cầu nhưng đã thu hút hơn 10% vốn đầu tư được gọi là “ngành xanh” kể từ năm 2017, tương đương 550 tỷ USD.

Báo chí quốc tế so sánh Việt Nam với một số quốc gia khác cùng khu vực. Trang [Bisnis.com](https://www.bisnis.com) (Indonesia) cho rằng, xu hướng tăng trưởng

hàng năm của Việt Nam tốt hơn rất nhiều so với Indonesia. Xu hướng tri trệ kinh tế có thể cản trở tham vọng của Indonesia trở thành quốc gia phát triển và có khả năng khiến Indonesia rơi vào bẫy thu nhập trung bình, khi đó Indonesia sẽ ngày càng bị các nước láng giềng khác ở khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, bỏ lại phía sau.

Sự đánh giá của dư luận, tổ chức và truyền thông quốc tế phản ánh khách quan thông qua những số liệu về tình hình kinh tế Việt Nam thời gian qua, cũng như quyết tâm của chính phủ Việt Nam trong phát triển kinh tế trong năm 2024. Theo đó, ngày 09/11/2023, Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV phê duyệt mục tiêu tăng trưởng kinh tế từ 6 - 6,5% cho năm 2024 nhằm vực dậy vai trò là “trung tâm sản xuất” trong bối cảnh đang phải đối mặt với nhu cầu toàn cầu sụt giảm và ảnh hưởng đến từ lĩnh vực bất động sản và tài chính.

2. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) năm 2023

Tuần lễ Hội nghị các nhà lãnh đạo Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) diễn ra từ ngày 14 - 17/11/2023 tại San Francisco, Hoa Kỳ. Diễn đàn thu hút các nhà lãnh đạo, quan chức chính phủ, giám đốc doanh nghiệp và học giả đến từ 21 nền kinh tế thành viên APEC. Năm 2023 cũng là năm kỷ niệm 30 năm thiết lập Hội nghị các nhà lãnh đạo kinh tế APEC.

Là một trong những cơ chế hợp tác đa phương cấp cao nhất, có phạm vi rộng nhất và hiệu quả phong phú nhất ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, APEC được thành lập năm 1989 nhằm thúc đẩy thương



Chủ tịch nước Võ Văn Thường thăm Đại học Stanford.

mại và tăng trưởng bền vững của khu vực. Hiện APEC có 21 nền kinh tế thành viên, bao gồm Trung Quốc, Hoa Kỳ và Nga..., chiếm 38% dân số, 47% thương mại và 61% GDP toàn cầu. Hợp tác APEC tập trung vào 3 trụ cột chính: (i) Tự do hóa thương mại và đầu tư, (ii) Thuận lợi hoá kinh doanh và (iii) Hợp tác kinh tế - kỹ thuật, nâng cao năng lực, phát triển bình đẳng và bền vững. Đây là lần thứ hai Hoa Kỳ đăng cai tổ chức hội nghị APEC kể từ năm 2011, cách đây đúng 30 năm kể từ khi Hội nghị các nhà lãnh đạo kinh tế APEC lần đầu tiên được tổ chức tại Hoa Kỳ vào năm 1993. Hội nghị lần này diễn ra trong bối cảnh xung đột địa chính trị vẫn tiếp diễn phức tạp, quan hệ nước lớn khó lường và tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Tình hình kinh tế thế giới, liên kết kinh tế quốc tế và khu vực chuyển đổi sâu sắc; các rủi ro, thách thức đan xen.

Nhận lời mời của Tổng thống Hợp chủng quốc Hoa Kỳ Joe Biden, Chủ tịch nước Võ Văn Thường và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Tuần lễ Cấp cao

Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) 2023 và tổ chức các hoạt động song phương tại Hoa Kỳ từ ngày 14 đến ngày 17/11/2023. Đây là chuyến đi có ý nghĩa đặc biệt, đánh dấu 25 năm Việt Nam tham gia APEC. Trong 25 năm qua, Việt Nam đã đóng góp tích cực, trách nhiệm và hiệu quả vào tất cả các lĩnh vực hợp tác, để lại nhiều dấu ấn quan trọng trong tiến trình của APEC, cụ thể:

Thứ nhất, Việt Nam là một trong số không nhiều các nền kinh tế hai lần được các thành viên tín nhiệm ủng hộ đảm nhiệm vai trò chủ nhà APEC, vào các năm 2006 và 2017.

Thứ hai, Việt Nam là một trong những thành viên tích cực nhất trong việc đề xuất các sáng kiến, dự án hợp tác, với gần 150 dự án, trên các lĩnh vực.

Thứ ba, Việt Nam đã khẳng định vai trò điều hành, thúc đẩy triển khai các chương trình hợp tác của APEC thông qua đảm nhiệm những vị trí quan trọng trong các cơ chế của Diễn đàn.

Chủ đề của hội nghị APEC năm 2023 là “Tạo ra một tương lai kiên cường và bền vững cho tất cả mọi người”, với mục tiêu là xây dựng một khu vực châu Á - Thái Bình Dương “kết nối, đổi mới sáng tạo và bao trùm”. Hội nghị sẽ tập trung thảo luận về các vấn đề kinh tế như phát triển bền vững, số hóa, trao quyền kinh tế cho phụ nữ, tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại, an ninh năng lượng, an ninh lương thực và sức khỏe, đồng thời làm nổi bật tiến triển của Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPEF). Ba chủ đề (kết nối, đổi mới sáng tạo, bao trùm) mà Hoa Kỳ đưa ra trong năm nay tương ứng với ba trụ cột của Tầm nhìn Putrajaya đến năm 2040 mà hội nghị APEC thông qua tại Malaysia năm 2020.

Tại khuôn khổ Hội nghị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tham dự, phát biểu và có nhiều cuộc làm việc tại Hội nghị thượng đỉnh doanh nghiệp APEC. Đây là sự kiện có quy mô lớn nhất của cộng đồng doanh nghiệp trong khu vực với sự tham dự của hơn 2.000 lãnh đạo các tập đoàn hàng đầu thế giới và khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Chủ tịch nước truyền tải thông điệp mạnh mẽ đến cộng đồng doanh nghiệp cùng chung tay đóng góp, vượt qua những thách thức trong giai đoạn hiện nay và tận dụng được các cơ hội để thúc đẩy phát triển bền vững của khu vực và từng nền kinh tế, trong đó có Việt Nam.

Với Hoa Kỳ, các hoạt động của Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng tại Hội nghị Cấp cao APEC và các hoạt động song phương với Lãnh đạo Cấp cao và các đối tác Hoa Kỳ, nhất là tại bang California, sẽ tiếp tục thúc đẩy quan hệ song

phương trên tinh thần Tuyên bố chung về xác lập quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ vừa qua, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và kết nối các địa phương.

3. Diễn biến tình hình cuộc xung đột Israel - Hamas

Cuộc xung đột Israel - Hamas với nhiều diễn biến nghiêm trọng, làm tăng nguy cơ về thảm họa nhân đạo chưa từng có, ảnh hưởng tới an ninh, sự ổn định của khu vực Trung Đông nói riêng và toàn cầu nói chung.

Sau cuộc tấn công khủng bố chưa từng có của Hamas vào Israel, không quân Israel đang ném bom các mục tiêu của Hamas ở Dải Gaza. Israel tuyên bố mục tiêu là tiêu diệt hoàn toàn Hamas. Các vụ đánh bom ở Dải Gaza đã gây ra thương vong cho hàng nghìn dân thường và hàng trăm nghìn người phải rời bỏ nhà cửa. Bộ Lao động Israel cho biết khoảng 765.000 người Israel, chiếm 18% lực lượng lao động - không làm việc sau khi được huy động làm lực lượng dự bị để sẵn sàng tham gia chiến đấu chống Hamas ở Dải Gaza. Chi phí ban đầu của cuộc chiến

tranh Gaza đối với Israel lên tới hơn 50 tỷ USD, khoảng 10% GDP của Nhà nước Do Thái. Ủy ban Cứu hộ quốc tế ngày 09/11/2023 đã cảnh báo, 1,5 triệu dân thường Palestine phải di dời do các cuộc tấn công của Israel đang đối mặt với sự thiếu thốn nghiêm trọng về y tế và nước sạch.

Diễn biến cuộc xung đột Israel - Hamas hiện nay đã trở thành mối quan tâm hàng đầu của thế giới. Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden kêu gọi cuộc chiến phải kết thúc với một giải pháp hai nhà nước. Ngoại trưởng Đức Annalena Baerbock cũng cho rằng, tiến trình hòa bình chỉ có thể diễn ra trong khuôn khổ giải pháp hai nhà nước. Ngày 11/11/2023, nhóm gồm 70 Đại sứ Liên hợp quốc tại Geneva đã ra tuyên bố chung kêu gọi cộng đồng quốc tế hành động liên quan tới tình hình ở Dải Gaza. Các đại sứ Liên hợp quốc kêu gọi thực hiện một lệnh ngừng bắn ngay lập tức, hối thúc cộng đồng quốc tế “gây áp lực tối đa” để đảm bảo hàng cứu trợ nhân đạo khẩn cấp tiếp cận được khu vực này, đồng thời khôi phục các dịch vụ thiết yếu. Ngoài ra, các đại sứ cũng kêu gọi trả tự do cho mọi con tin, bảo vệ an toàn cho các cơ



Xung đột Israel - Hamas đã tác động tiêu cực tới các nền kinh tế khu vực.

sở dân sự và dân thường, nhất là các trường học của UNRWA. Các nhà lãnh đạo của các nước Arab một lần nữa kêu gọi ngừng bắn và chấm dứt ngay lập tức các hoạt động quân sự ở Dải Gaza, đồng thời bày tỏ quan ngại cuộc xung đột giữa phong trào Hồi giáo Hamas và Israel có nguy cơ lan ra khắp khu vực...

Trước tình hình căng thẳng leo thang từ cuộc xung đột Israel - Hamas, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam cho biết: “Việt Nam lên án mạnh mẽ các hành động tấn công bạo lực nhằm vào dân thường, nhân viên nhân đạo, nhà báo và các cơ sở hạ tầng thiết yếu. Trên tinh thần Nghị quyết được phiên họp khẩn cấp ngày 27/10 vừa qua mà Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua, chúng tôi kêu gọi các bên ngừng bắn ngay lập tức, tuân thủ luật pháp quốc tế, luật nhân đạo quốc tế và bảo vệ dân thường, các cơ sở hạ tầng dân sự, thiết lập hành lang nhân đạo và thả ngay lập tức các con tin đang bị giam giữ.

Việt Nam hoan nghênh và ủng hộ các nỗ lực của cộng đồng quốc tế nhằm thúc đẩy các bên kiểm chế, đối thoại, giải quyết các bất đồng thông qua các biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế và các nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc nhằm đạt được giải pháp công bằng, thỏa đáng và lâu dài cho tiến trình hòa bình Trung Đông”.

Kể từ khi chiến sự bùng phát giữa Israel và phong trào Hồi giáo Hamas của Palestine ngày 07/10/2023 đến nay, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua một nghị quyết kêu gọi thiết lập lệnh ngừng bắn “ngay lập tức và bền vững vì mục đích nhân đạo”. Hội đồng Bảo an - cơ quan quyền lực

nhất của Liên hợp quốc, tới thời điểm này đã tiến hành bỏ phiếu về 04 bản dự thảo nghị quyết mang tính ràng buộc pháp lý, song chưa một văn kiện nào được thông qua. Thực tế này phản ánh sự chia rẽ sâu sắc về xung đột Israel - Hamas trong nội bộ Hội đồng Bảo an.

Cuộc khủng hoảng ở Trung Đông hiện nay tập trung vào một số thách thức chính như giải thoát con tin do Hamas bắt giữ, viện trợ cho dân thường ở Gaza và ngăn chặn xung đột leo thang. Giao tranh tiếp diễn trong bối cảnh người đứng đầu Hezbollah cảnh báo, nếu Israel không chấm dứt chiến dịch quân sự tại Gaza, xung đột hiện nay có thể lan rộng thành một cuộc chiến khu vực. Về phần mình, Israel tuyên bố không muốn rơi vào một cuộc chiến khác tại biên giới phía Bắc, dù nhấn mạnh quân đội nước này sẽ sẵn sàng cho mọi tình huống.

VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định số 75/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế

Nghị định 75/2023/NĐ-CP bổ sung nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng bảo

hiểm y tế là: Người dân các xã an toàn khu, vùng an toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ hiện đang thường trú tại các xã an toàn khu cách mạng đã được cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Nghị định bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế, gồm: Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Nghị định sửa đổi, bổ sung quyền của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thực hiện hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, cụ thể: Thực hiện các quyền theo Điều 42 Luật Bảo hiểm y tế và quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; được cung cấp thông tin kịp thời khi hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế phát hiện có gia tăng chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cao so với mức chi phí bình quân



Những bất cập về tổng mức thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT gây khó khăn cho bệnh viện, ảnh hưởng quyền lợi người bệnh sẽ được tháo gỡ.

của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cùng hạng, cùng tuyến, cùng chuyên khoa để kịp thời rà soát, kiểm tra xác minh, thực hiện giải pháp điều chỉnh phù hợp.

Ngoài ra, Nghị định còn sửa đổi nguyên tắc thanh toán theo giá dịch vụ. Theo đó, chi phí dịch vụ khám bệnh, chi phí dịch vụ ngày giường bệnh và chi phí dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm đã được sử dụng cho người bệnh trong phạm vi được hưởng và mức hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế được thanh toán theo số lượng thực tế sử dụng cho người bệnh và mức giá theo quy định hiện hành. Chi phí thuốc, hóa chất, vật tư y tế chưa được tính trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hoặc sử dụng trong các dịch vụ kỹ thuật chưa được ban hành giá khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đã được sử dụng cho người bệnh trong phạm vi được hưởng và mức hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế được thanh toán theo số lượng thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Công văn số 3238-CV/TU ngày 14/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống cháy trong mùa khô

Hiện nay, Lâm Đồng đang bước vào mùa hanh khô, đây là thời điểm rất dễ xảy ra cháy, nổ, cháy rừng, gây ra những hậu quả khó lường. Để tiếp tục làm tốt công tác phòng, chống cháy, nổ và chủ động thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã yêu cầu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành ủy, huyện ủy lãnh đạo,



Diễn tập chữa cháy rừng.

chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ và cháy rừng trong mùa khô.

Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành ủy, huyện ủy tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tỉnh về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xác định phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục, không thể thiếu trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ động xây dựng và thực hiện nghiêm túc phương án phòng cháy, chữa cháy, sẵn sàng chuẩn bị lực lượng, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ, phù hợp với từng khu vực có nguy cơ xảy ra cháy, nổ, cháy rừng; chủ động kiểm soát tình hình, kịp thời phát hiện và khống chế nhanh nhất các trường hợp cháy, nổ, cháy rừng, kiên quyết không để xảy ra cháy lớn.

Chú trọng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ tầm quan trọng phòng, chống cháy, nổ, cháy rừng, hậu quả nghiêm trọng của cháy, nổ. Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong,

gương mẫu của cán bộ, công chức, đảng viên trong thực hiện quy định về phòng cháy, chữa cháy.

Xây dựng Phong trào Toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ sâu rộng, hiệu quả, gắn với xây dựng Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng kiến cải tiến trong công tác phòng cháy, chữa cháy theo hướng tự phòng, tự quản về phòng cháy, chữa cháy.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, công tác thanh tra, kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương, khu vực dễ xảy ra cháy, nổ, cháy rừng để kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót; kiên quyết xử lý vi phạm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ vi phạm các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy.

Tập trung nâng cao năng lực của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chú trọng công tác phòng ngừa từ sớm, từ xa. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, nhất là bảo đảm nguồn nước, giao thông trong phòng cháy, chữa cháy.

B.B.T

PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG HỌC SINH, SINH VIÊN, DOANH NGHIỆP KHÔNG CÓ VỐN NHÀ NƯỚC

 **BAN BIÊN TẬP**

Ngày 08/11/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch 97-KH/TU về phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên, doanh nghiệp không có vốn Nhà nước với mục đích nhằm bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ, bồi đắp ước mơ, hoài bão cống hiến, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên ưu tú trong các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông tham gia các hoạt động phong trào, phấn đấu trở thành đảng viên. Bồi dưỡng, giúp đỡ công nhân, người lao động, chủ doanh nghiệp trong các doanh nghiệp không có vốn Nhà nước đủ tiêu chuẩn được kết nạp vào Đảng.

Đồng thời, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu: Phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên, doanh nghiệp không có vốn Nhà nước đảm bảo về số lượng, đồng thời phải chú trọng về chất lượng. Việc giới thiệu quần chúng ưu tú là học sinh trung học phổ thông; sinh viên các trường cao đẳng, đại học; công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp phải thật sự tiêu biểu, đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo thực hiện thống nhất, đồng bộ, coi trọng chất lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn

chế, khuyết điểm trong công tác phát triển đảng viên thời gian qua; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong chỉ đạo thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, về chỉ tiêu: Đối với học sinh, sinh viên: Phấn đấu hằng năm mỗi tổ chức đảng trong các trường trung học phổ thông kết nạp được ít nhất 01 học sinh; tổ chức đảng các trường cao đẳng, đại học trực thuộc cấp ủy cấp trên cơ sở kết nạp được từ 5 - 10 sinh viên. Đối với công nhân, người lao động trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước: Phấn đấu hằng năm kết nạp từ 2 - 5% trong tổng số đảng viên mới kết nạp của toàn đảng bộ (đối với các huyện ủy, thành ủy), từ 15% trở lên trong tổng số đảng viên mới kết nạp của toàn đảng bộ (đối với Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh).

Thứ hai, về nhiệm vụ, giải pháp:

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Hướng dẫn Ban Tuyên giáo (tuyên huấn) các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Trung tâm chính trị cấp huyện thực hiện chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị theo quy định; Phối hợp với Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh, các địa phương, cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức

tọa đàm, gặp mặt, biểu dương, nhân rộng các doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp không có vốn Nhà nước.

2. Ban Dân vận Tỉnh ủy: Phối hợp với Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phát động phong trào thi đua, thông qua các hoạt động cụ thể lựa chọn đoàn viên, hội viên là quần chúng ưu tú để giới thiệu tổ chức đảng xem xét, kết nạp. Thực hiện giao chỉ tiêu tạo nguồn kết nạp đảng cho các tổ chức đoàn thể; lấy chỉ tiêu tạo nguồn kết nạp đảng làm căn cứ bình xét chất lượng phong trào các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định (hoặc hướng dẫn) liên ngành về việc tổ chức cho đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia sinh hoạt trên địa bàn khu dân cư, sau khi kết thúc năm học.

Ban hành kế hoạch chỉ đạo các đơn vị phát huy vai trò của tổ chức đoàn thanh niên ở các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học để phát hiện, giúp đỡ và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy xem xét kết nạp vào Đảng. Xây dựng mô hình Phong trào “Đảng viên tuổi 18”, trong đó chú ý nội dung: Bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức,

lối sống, tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ; bồi đắp ước mơ, hoài bão cống hiến; tạo môi trường thuận lợi cho học sinh, sinh viên ưu tú trong các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia các hoạt động phong trào, phấn đấu trở thành đảng viên...

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện; nắm chắc tình hình đoàn viên, hội viên trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước đã có tổ chức đoàn, hội để làm cơ sở củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động; đồng thời rà soát doanh nghiệp không có vốn Nhà nước chưa có tổ chức đoàn, hội, xây dựng giải pháp để thành lập ở những nơi đủ điều kiện.

4. Liên Đoàn Lao động tỉnh: Phối hợp với các thành ủy, huyện ủy, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh khảo sát, nắm số lượng công nhân đang lao động ổn định trong các doanh nghiệp không có vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh để tiếp cận, kịp thời xây dựng, phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn ở các doanh nghiệp có đủ điều kiện. Chủ động phối hợp các doanh nghiệp, các thành viên hội đồng quản trị, ban giám đốc, chủ doanh nghiệp,... tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của tổ chức đoàn thể nơi đã thành lập.

Vận động thành viên hội đồng quản trị, ban giám đốc, chủ doanh nghiệp,... tạo điều kiện phát triển đảng viên là cán bộ quản lý, người lao động giỏi, có uy tín trong doanh nghiệp; bồi dưỡng cán bộ làm công tác công đoàn chưa là đảng viên

trong doanh nghiệp đã thành lập tổ chức công đoàn để giới thiệu phát triển đảng.

5. Các thành ủy, huyện ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh: Giao chỉ tiêu cụ thể về công tác tạo nguồn phát triển đảng viên hàng năm cho chi bộ, đảng bộ các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học trực thuộc; Chỉ đạo ban tổ chức cấp ủy hướng dẫn viết hồ sơ kết nạp đảng viên; tham mưu và trực tiếp dự lễ kết nạp đảng viên; Chỉ đạo Trung tâm chính trị huyện tổ chức lớp bồi dưỡng, nhận thức về Đảng linh hoạt, phù hợp thời gian, nội dung, đối tượng (học sinh trung học phổ thông, quần chúng trong các doanh nghiệp không có vốn Nhà nước); Chỉ đạo đảng bộ, chi bộ các trường trung học phổ thông trực thuộc phối hợp với gia đình học sinh theo dõi, bồi dưỡng và giúp đỡ các em phấn đấu vào Đảng.

6. Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh: Xây dựng kế hoạch thực hiện, trong đó lưu ý: Đề ra chỉ tiêu, lộ trình công tác kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước; phối hợp với Đảng ủy Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh xây dựng lộ trình, giải pháp phát triển đảng viên, thành lập tổ chức cơ sở đảng ở Khu công nghiệp Lộc Sơn và Khu công nghiệp Phú Hội. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức đảng, đoàn thể đã có trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ, cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp. Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức tọa đàm, gặp mặt, biểu dương, nhân

rộng các doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với các thành ủy, huyện ủy thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, xếp loại các trường trung học phổ thông gắn với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và chỉ tiêu kết nạp đảng viên theo Kế hoạch này; Phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ban hành quy định (hoặc hướng dẫn) liên ngành về tổ chức cho đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia sinh hoạt trên địa bàn khu dân cư, sau khi kết thúc năm học.

8. Đảng ủy Trường Đại học Đà Lạt: Xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên trong sinh viên, phấn đấu hàng năm kết nạp từ 15 - 20 đảng viên trở lên là sinh viên; Quan tâm lãnh đạo chi bộ sinh viên hoạt động hiệu quả; chỉ đạo Đoàn trường xây dựng mô hình Phong trào "Đảng viên tuổi 18" để đảng viên, đoàn viên thanh niên là sinh viên có môi trường hoạt động mới...

Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu: Các thành ủy, huyện ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện từ năm 2024...

Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn kết nạp đảng đối với học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước; chủ trì, phối hợp với các ban của Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

B.B.T

LẠC DƯƠNG - NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT

qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội



HOÀNG KHÔI



Qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, huyện Lạc Dương gặp không ít khó khăn do đại dịch Covid-19 đã tác động không nhỏ đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện lần thứ XI, trước tình hình đó Đảng bộ và Nhân dân trong huyện đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực và đạt được những kết quả quan trọng trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI đã đề ra. Đến nay, các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội

đều cơ bản bảo đảm theo kế hoạch, trong đó có 06/20 nhóm chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 10/20 nhóm chỉ tiêu đạt trên 90% kế hoạch.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp tục đổi mới, chủ động, sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả; thể hiện tính bao quát, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng thời kỳ, thời điểm; tập thể đoàn kết, thống nhất cao, tuân thủ nghiêm các nguyên tắc cơ bản của Đảng. Kịp thời tổ chức học tập, quán triệt gắn với xây dựng các nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các

cấp và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, từ đó bổ sung nhiệm vụ và giải pháp để lãnh đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại địa phương.

Kinh tế tiếp tục phát triển theo đúng định hướng; bộ mặt nông thôn, đô thị và đời sống của người dân được nâng lên rõ rệt. Triển khai thực hiện tốt 04 chương trình trọng tâm và 07 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội; chủ động, sáng tạo đề ra và triển khai thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ, như thành lập Trung

tâm OCOP gắn với việc phát triển các sản phẩm OCOP của huyện; xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm Điều hành đô thị thông minh (Trung tâm IOC) huyện; triển khai chương trình hợp tác hữu nghị với thành phố Yachiyo, tỉnh Ibaraki, Nhật Bản trên một số lĩnh vực; chủ động kêu gọi, tranh thủ các nguồn lực để đầu tư, triển khai thực hiện một số công trình, dự án có quy mô tương đương với các công trình trọng điểm của huyện. Thu ngân sách hàng năm vượt chỉ tiêu; phấn đấu, giai đoạn 2020-2022 thu hơn 585 tỷ đồng, đạt 141,61% so với dự toán, vượt 172 tỷ đồng, tương đương vượt 41,61% so với dự toán. Du lịch có sự chuyển biến tích cực, tập trung phát huy lợi thế địa phương, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; huyện Lạc Dương đã được UNESCO vinh danh có nền văn hóa phong phú, đặc biệt văn hóa cồng chiêng của đồng bào dân tộc gốc Tây Nguyên; đồng thời UNESCO vinh danh là vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển thế giới; huyện đã phát triển nhiều loại hình, sản phẩm du lịch mới, độc đáo, thu hút hơn 4,1 triệu lượt khách với doanh thu đạt trên 415 tỷ đồng.

Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, xây dựng nông thôn mới gắn với công tác giảm nghèo đạt được nhiều kết quả tích cực. Hiện nay 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 100% thôn, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng, 100% xã, thị trấn có nhà văn hóa; 100% số xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế;



Đồng chí Sử Thanh Hoài - Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện và đồng chí Ya Tjong - Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy trao Giấy khen cho các tập thể HTXS nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ.

95,2% giáo viên đạt chuẩn theo quy định, có 17/18 trường đạt chuẩn quốc gia; trong 3 năm đã giải quyết việc làm mới cho 2.356 lao động. Quốc phòng được củng cố, tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, góp phần tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm, chú trọng thực hiện. Trong nửa nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã kết nạp 116 đảng viên mới; cử 78 đồng chí tham gia đào tạo trung cấp và cao cấp lý luận chính trị; tổ chức 130 lớp học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, chuyên đề, thông tin tình hình thời sự với hơn 9.000 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên không ngừng được nâng lên. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng, mở rộng dân chủ, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao vai trò của Mặt

trận Tổ quốc, các đoàn thể trong giám sát, phản biện và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trên cơ sở nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tiếp tục đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để lãnh đạo, tổ chức thực hiện. Tiếp tục quán triệt tư tưởng chỉ đạo, chủ đề của Đại hội: “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng bộ; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; giữ vững quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; quyết tâm xây dựng Lạc Dương trở thành huyện phát triển khá của tỉnh*”. Đồng thời, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện sáp nhập huyện Lạc Dương vào thành phố Đà Lạt vào năm 2024.

H.K

ĐAM RÔNG: CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Việc thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đây là yếu tố đóng vai trò quyết định trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Đam Rông.



Đảng bộ huyện Đam Rông hiện có 37 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với 1.787 đảng viên. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra trên địa bàn huyện có tổng số 51 đồng chí, trong đó 5 đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Huyện ủy (4 chuyên trách, 1 kiêm chức) và 46 ủy viên UBKT đảng ủy cơ sở công tác tại 11 UBKT Đảng ủy cơ sở và 27 cán bộ được phân công phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của các chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

Trong những năm qua, UBKT Huyện ủy đã tích cực, chủ động tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Đảng

bộ huyện, đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Năm 2023, là năm bản lề triển khai thực hiện nghị quyết đại hội Đảng các cấp, gắn với tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số

TRƯƠNG VĂN SÁNG¹

05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBKT Tỉnh ủy, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; ngay từ đầu năm, cấp ủy và UBKT các cấp từ huyện đến cơ sở đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện tương đối toàn diện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát năm 2023 để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện, trong đó xác định nội dung và đối tượng kiểm tra, giám sát phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập và triển khai thực hiện các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

Trong 9 tháng đầu năm 2023, cấp ủy, UBKT các cấp trong Đảng bộ huyện đã kiểm tra 70 lượt tổ chức Đảng, 97 đảng viên (16 cấp ủy viên các cấp); giám sát 14 tổ chức Đảng, 18 đảng viên (10 cấp ủy viên các cấp).

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các lĩnh vực: Việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; công

¹ Ủy viên BTV Huyện ủy, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy Đam Rông.

tác quản lý, bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản; công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; kê khai tài sản, thu nhập; việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác cải cách hành chính; thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên,... Qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy, UBKT các cấp đã kịp thời chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, vi phạm của tổ chức Đảng và đảng viên được kiểm tra, đồng thời, yêu cầu kiểm điểm rút kinh nghiệm nghiêm túc, khắc phục trong thời gian tới.

9 tháng đầu năm 2023, cấp ủy, UBKT các cấp từ huyện đến cơ sở đã thi hành kỷ luật 16 đảng viên, với các hình thức khiển trách (9); cảnh cáo (2); khai trừ (5). Trong đó, UBKT Huyện ủy thi hành kỷ luật 11 đảng viên, cấp ủy cơ sở và chi bộ thi hành kỷ luật 5 đảng viên. Việc xem xét, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm được thực

hiện chặt chẽ, đảm bảo tính nghiêm minh, chính xác, kịp thời, không có trường hợp nào khiếu nại kỷ luật Đảng. Công tác giải quyết đơn thư tố cáo, phản ánh, kiến nghị đảm bảo kịp thời, đúng quy định, không để tồn đọng, kéo dài.

Thực tế cho thấy, thời gian qua, UBKT các đảng ủy trực thuộc tích cực, chủ động hơn trong tham mưu cho cấp ủy, cũng như triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Tích cực, chủ động hơn trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bước đầu có tác dụng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức Đảng và đảng viên ngay từ cơ sở.

Bên cạnh nội dung kiểm tra, nội dung giám sát tổ chức Đảng và đảng viên cũng được thực hiện chặt chẽ.

Thực tiễn tại địa bàn huyện Đam Rông cho thấy, chất lượng các cuộc kiểm tra,

giám sát có nhiều chuyển biến tích cực; nội dung kiểm tra giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực, những vấn đề còn nổi cộm, bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân...; qua đó, kịp thời chấn chỉnh những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng.

Những kết quả đó đã góp phần quan trọng vào việc giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng; ngăn ngừa, đấu tranh chống suy thoái, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu; nâng cao năng lực và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện Đam Rông trong thời gian qua.

T.V.S

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ TẠI ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ TỈNH



NGUYỄN THANH QUẢNG¹

Chi bộ là tổ chức tế bào của Đảng, hạt nhân chính trị ở cơ sở; là cầu nối trực tiếp giữa Đảng với quần chúng Nhân dân; là nơi trực tiếp quản lý, giáo dục, rèn luyện, sàng lọc đảng viên. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chi bộ là nền móng của Đảng, Chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt”. Thực tiễn xây dựng, chiến đấu và trưởng thành cho thấy, có Chi bộ tốt thì mới có đơn vị mạnh, Chi bộ có mạnh

thì đơn vị mới thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Sinh hoạt Chi bộ là một chế độ quy định trong Điều lệ Đảng, Chi bộ sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng một lần, sinh hoạt chuyên đề hàng quý và sinh hoạt đột xuất khi cần thiết. Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng Chi bộ, quyết định vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Chi bộ, giúp đảng viên nâng cao nhận thức

về chính trị tư tưởng, đồng thời thực hiện tốt chức năng lãnh đạo, giáo dục của Chi bộ.

Trong hơn 4 năm qua, các Chi bộ trong Đảng bộ Quân sự tỉnh đã thực hiện tốt việc tổ chức sinh hoạt chi bộ theo đúng Hướng dẫn số 04-HD/ĐUQS ngày 03/12/2018 của Đảng ủy Quân sự tỉnh “một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt và quy định tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt trong Đảng bộ, LLVT tỉnh”. Từ đó, nhận thức

¹ Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh.

của các cấp ủy và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ, LLVT tỉnh về vị trí, vai trò của chi bộ và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên. Chế độ sinh hoạt chi bộ được duy trì có nề nếp. Sinh hoạt chuyên đề được quan tâm đầu tư, với nhiều nội dung thiết thực, khắc phục được tính đơn điệu trong sinh hoạt chi bộ. Phương pháp điều hành, kỹ năng tổ chức sinh hoạt của bí thư chi bộ có sự linh hoạt. Chất lượng sinh hoạt chi bộ có chuyển biến tích cực, từ đó nâng cao trách nhiệm của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.

Tuy nhiên, thẳng thắn nhìn nhận thì vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm cần thẳng thắn nhìn nhận như: Việc xây dựng dự thảo nghị quyết lãnh đạo hàng tháng; thực hiện các bước trong sinh hoạt và ghi biên bản sinh hoạt của một số chi bộ chưa thống nhất theo Hướng dẫn; việc giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên của một số chi bộ còn chưa tiến hành thường xuyên, liên tục.

Nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy thiếu các giải pháp cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Phương pháp tổ chức sinh hoạt của một số ít bí thư chi bộ còn có mặt chưa phù hợp; chưa phát huy được rõ 3 tính chất: lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

Từ thực trạng trên, để nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ trong Đảng bộ Quân sự tỉnh Lâm Đồng nói riêng, trong Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng nói chung, trong thời gian tới, các cấp ủy, chi bộ cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X) “về nâng cao



Trao thưởng cho các thí sinh đạt giải cao trong Hội thi Bí thư chi bộ giỏi năm 2023.

chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong tình hình mới; Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 04-QĐi/TU ngày 15/11/2018 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. Nghiên cứu thật sâu kỹ và thực hiện nghiêm Hướng dẫn số 02-HD/ĐU ngày 09/3/2023 của Đảng ủy Quân sự tỉnh, nâng cao nhận thức của cấp ủy, đảng viên về vị trí, vai trò của chi bộ và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Hai là, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực, kinh nghiệm, phương pháp, kỹ năng điều hành tổ chức sinh hoạt cho đội ngũ cấp ủy chi bộ. Nêu cao trách nhiệm của chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư, đảng viên trong việc chấp hành chế độ sinh hoạt đảng và thực hiện nhiệm vụ khi được chi bộ phân công.

Ba là, tích cực đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính thiết thực, lãnh đạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên trong việc chấp hành chế độ sinh hoạt chi bộ.

Đảng ủy cơ sở xây dựng kế hoạch phân công các Đảng ủy viên (luân phiên) trực tiếp dự sinh hoạt các chi bộ. Kịp thời có những chủ trương, biện pháp chấn chỉnh những hạn chế trong sinh hoạt chi bộ. Đồng thời, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả. Hàng năm, tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với sơ kết, tổng kết công tác xây dựng đảng ở các cấp.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do Chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”. Hiện nay, Đảng ta đang tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW của BCHTW Đảng khóa XIII. Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là một trong những biện pháp quan trọng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. “Đảng mạnh là do các chi bộ mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu”. Thiết nghĩ, mỗi đảng viên chúng ta cần tích cực tự giác rèn luyện, đó là cơ sở để góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ nói riêng, tổ chức đảng nơi mình đang công tác nói chung.

N.T.Q



PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA BÁO CÁO VIÊN BIẾT TIẾNG DTTS trong tuyên truyền pháp luật

 VIỆT QUỲNH

Thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số (DTTS), biết tiếng DTTS, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc chức việc...; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có nhiều thuận lợi và hiệu quả hơn.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 451 người có uy tín trong đồng bào DTTS. Ông Dơ Woang Ya Gương - Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh khẳng định, đây là lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật nòng cốt trong vùng đồng bào DTTS tại các địa phương.

Hàng năm, Ban Dân tộc tỉnh đã chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Công an, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các ngành chức năng tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền miệng đối với 100% người có uy tín; tăng cường cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương. Qua đó, người có uy tín được phổ biến kiến thức về pháp luật để tuyên truyền lại bằng tiếng DTTS cho cộng đồng dân cư nơi cư trú.

Ở cơ sở, UBND các huyện, thành phố chủ động phối hợp với cấp ủy, chính quyền mời người có uy tín tham gia triển khai các phong trào, các cuộc vận động, như Phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ môi

trường”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu như tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,... Cũng như phối hợp trực tiếp hòa giải những tranh chấp, khiếu kiện giữa các hộ gia đình trong thôn, xã.

Thông qua những hoạt động trên, người có uy tín trong đồng bào DTTS đã thực hiện được nhiệm vụ của mình trong việc tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS sống và làm việc theo pháp luật.

Bên cạnh đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc, đồng bào DTTS được triển khai khá đồng bộ, kịp thời, có hệ thống, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Nội dung thiết thực, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu tìm hiểu pháp luật của đồng bào các DTTS tại địa phương. Hình thức tuyên truyền phù hợp với phong tục, tập quán, văn hóa truyền thống của đồng bào DTTS và nhu cầu tìm hiểu, cũng như trình độ, nhận thức của người dân. Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ làm công tác dân tộc và đồng bào DTTS, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội.

Tại địa bàn khu dân cư, với các hình thức tuyên truyền pháp luật đa dạng, phong phú như hội thi, hội diễn văn hoá - văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào thi đua sôi nổi trong

đoàn viên, hội viên; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt của các chi, tổ, hội, tổ dân phố, câu lạc bộ... đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc đưa chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, của địa phương, hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể chính trị xã hội đến với đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân là người DTTS, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Đơn cử, tại huyện Di Linh - địa phương có hơn 40% dân số là đồng bào các dân tộc K’Ho, Tày, Mường, Nùng, Thái,... ông Vũ Đức Nhuận - Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: “Tại 100% xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều có cán bộ là người đồng bào DTTS. Đặc biệt, một số xã có gần 100% cán bộ là người đồng bào DTTS như Sơn Điền, Đinh Trang Thượng... Đây là những lực lượng nòng cốt, lớn lên từ trong thôn bản, nên nắm rõ tình hình từ văn hóa, chính trị đến kinh tế. Do đó, việc tuyên truyền, triển khai, vận động cũng hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, hiện huyện có 80 người có uy tín được tỉnh công nhận, họ là những “hạt nhân”, giúp việc tuyên truyền, đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến gần với bà con hơn”.

Ông K’Tối - người có uy tín của Thôn 10, xã Đinh Trang Hòa chia sẻ: “Là người có uy tín, phải dẫn dắt buôn làng, thôn xóm, bà con phát triển đi lên, thế nên tôi luôn ý thức trong cách ăn, nói, cách làm của mình phải luôn luôn phù hợp, gương mẫu từ trong

gia đình đến khi ra ngoài cộng đồng”.

Thông qua hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên đã góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng ở cơ sở. Từ điều kiện gần gũi cùng đồng bào DTTS, đây là những người thuận lợi trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, cũng như những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn đời sống của cơ sở. Từ đó, tuyên truyền viên không chỉ tuyên truyền, giải thích cho quần chúng Nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương, mà còn từng bước nâng cao nhận thức, cảnh giác đối với những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch... Qua đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, tăng cường đoàn kết trong Đảng, đồng thuận trong Nhân dân.

Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh chia sẻ: “Bên cạnh những kết quả đã đạt được, chúng tôi cũng đã có đề xuất cần sớm xây dựng các chính sách mới phù hợp để động viên những cán bộ, giáo viên hưu trí, cựu chiến binh, người có uy tín, có kinh nghiệm, nhiệt tình trong công tác xã hội tham gia vào lực lượng tuyên truyền viên pháp luật biết tiếng DTTS. Cũng như có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ thỏa đáng để tiếp tục phát huy vai trò, hiệu quả của lực lượng làm công tác tuyên truyền pháp luật ở cơ sở”.

V.Q

Phát triển “HẠT GIỐNG ĐỎ” ở Đưng K’nố

 THÂN THU HIỀN



Phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu, đảng viên Rơ Ông Hả Jang luôn là người đi đầu trong phát triển kinh tế của địa phương.

Là địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) sinh sống, thời gian qua, Đảng bộ xã Đưng K’Nố (Lạc Dương) xác định công tác xây dựng và phát triển đảng viên người DTTS là một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng. Việc chú trọng phát triển đảng viên trong vùng đồng bào DTTS đã góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở; đồng thời, đưa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào cuộc sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống cho Nhân dân.

Đảng bộ Đưng K’Nố hiện có 95 đảng viên; trong đó trên 80% đảng viên là người đồng bào DTTS đang sinh hoạt tại 9 chi bộ trực thuộc. Toàn xã

có 546 hộ/2.361 nhân khẩu, trong đó, tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm 95,4% dân số.

Đồng chí Thân Văn Hữu - Bí thư Đảng ủy xã Đưng K’Nố cho biết: “Nghị quyết số 04 của

Ban Thường vụ Huyện ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển đảng viên người đồng bào DTTS” được xem là “chìa khóa” để Đảng ủy xã Đưng K’Nố tập

trung làm tốt công tác này; qua đó, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, bảo đảm tính kế thừa, phát triển liên tục của Đảng”.

Xác định công tác phát triển đảng viên trong vùng đồng bào DTTS là một trong những việc trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng, hàng năm, Đảng ủy xã đã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai đến từng chi bộ, địa phương. Trong đó, chất lượng của nguồn kết nạp luôn được chú trọng, tuyệt đối không chạy theo số lượng. Trong năm 2021, Đảng ủy xã phát triển mới được 7 đảng viên đều là người đồng bào DTTS. Các đảng viên mới luôn đi đầu trong mọi công tác phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, và đóng vai trò không nhỏ cho sự phát triển của Đưng K'Nớ. Đến nay, tổng thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn xã đạt 43 triệu đồng/người/năm.

15 năm đứng trong hàng ngũ của Đảng, với uy tín, đi đôi với trách nhiệm của bản thân, Rơ Ông Ha Jang được các đảng viên tín nhiệm bầu giữ vai trò là Bí thư Chi bộ Thôn 1. Ông kể, trong quá trình nỗ lực phấn đấu để được đứng vào hàng ngũ của Đảng, ông bắt đầu nhận thức rõ hơn, sâu sắc và ý thức, trách nhiệm cao hơn về nhiệm vụ mình đang thực hiện. “Và dần dần tôi nhận ra rằng, được trở thành đảng viên, là vinh dự và niềm tự hào của gia đình. Tôi bắt đầu cố gắng để thế hệ

con cháu noi theo. Ngoài công tác xã hội, tôi cũng khuyến khích con em địa phương, nhất là đoàn viên, thanh niên trong thôn, con em trong gia đình phấn đấu để được vào Đảng” - ông Ha Jang nói.

Không chỉ là đảng viên có uy tín trong thôn, xã, ông Ha Jang còn được biết đến là đảng viên tiêu biểu trong việc phát triển kinh tế trong gia đình. Với hơn 1 ha diện tích cà phê, hơn 5 sào trồng chuối laba, trồng lúa nước và hơn 1.000 m² dùng để trồng chăm sóc, phát triển lan rừng, hiện, tổng thu nhập trung bình hàng năm của gia đình ông được gần 100 triệu đồng/năm.

Còn với Rơ Ông Ha Thoel, anh là một trong những đảng viên trẻ tuổi người DTTS. Để có được thành quả như hôm nay, là cả một quá trình cố gắng, trau dồi bản thân để Ha Thoel chính thức đứng trong hàng ngũ của Đảng vào tháng 10/2020. Anh chia sẻ: “Được đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam đó là mơ ước không chỉ của riêng tôi mà còn của gia đình, dòng họ. Chính vì vậy, tôi luôn cố gắng học tập, lao động, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để đến nay, khi đã trở thành đảng viên tôi sẽ có thêm nhiều cơ hội cống hiến một phần công sức nhỏ nhoi cho quê hương”.

Cũng theo đồng chí Bí thư Đảng ủy xã Đưng K'Nớ, việc phát triển đảng viên tại địa phương trong những năm

gần đây đã có nhiều khởi sắc, song do đặc thù địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS sinh sống nhiều nên vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định cần khắc phục kịp thời. Đặc biệt, vấn đề phát triển đảng viên người DTTS luôn là điều đáng “trăn trở” của địa phương. Bởi, đa số người dân là DTTS nên nhận thức và ý thức về Đảng còn quá sơ sài, chưa sâu sắc. Bên cạnh đó, do đời sống còn gặp nhiều khó khăn nên bà con, đặc biệt là thanh niên phải rời quê hương làm kinh tế, nên nguồn nhân lực để phát triển đảng cũng thêm phần khó khăn.

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, đồng chí Thân Văn Hữu khẳng định: Đảng ủy xã luôn tạo điều kiện cho đảng viên mới kết nạp tiếp tục nâng cao trình độ qua các lớp bồi dưỡng, tập huấn; tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, giới thiệu kết nạp những quần chúng ưu tú là đoàn viên, thanh niên đồng bào DTTS có trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn, tích cực tham gia các phong trào của các đoàn thể, quần chúng địa phương... Qua đó, góp phần tích cực vào ổn định an ninh - chính trị và trật tự, an toàn xã hội; đồng thời, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

T.T.H

GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐÀ LẠT

 PHAN VĂN MINH¹



Sinh viên tình nguyện Trường Cao đẳng Đà Lạt tham gia mùa hè xanh tại xã Đạ M'Rông, huyện Đam Rông.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức lối sống cho học sinh, sinh viên (HSSV) có vai trò to lớn, góp phần quan trọng vào việc nâng cao nhận thức chính trị, thống nhất ý chí và hành động, nhằm thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các kế hoạch hàng tháng, hàng năm và kế hoạch dài hạn của nhà trường.

¹ Bí thư Đoàn Thanh niên Trường Cao đẳng Đà Lạt.

Trường Cao đẳng Đà Lạt được hình thành trên cơ sở sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng vào Trường Cao đẳng Nghề Đà Lạt đổi tên thành Trường Cao đẳng Đà Lạt theo Quyết định số 753/QĐ - LĐTĐ ngày 18/8/2022 của Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội. Sau khi được sáp nhập Trường Cao đẳng Đà Lạt luôn nhận được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hỗ trợ và phối hợp tích cực, kịp thời của các sở, ban ngành và các cơ quan chức năng trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV nhà trường.

Môi trường sư phạm trong nhà trường ngày càng được xây dựng theo hướng nề nếp, kỷ cương, đồng thuận, dân chủ; An ninh trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, đảm bảo hoạt động dạy học, đào tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Phần lớn HSSV của trường có ý thức trong học tập, rèn luyện, xác định đúng mục đích, động cơ học tập, tích cực tham gia sinh hoạt trong các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên) và các hoạt động do nhà trường tổ chức.

Trong bối cảnh hội nhập, giao lưu, hợp tác quốc tế, công tác giáo dục đạo đức, lối sống

cho HSSV càng có một vai trò hết sức quan trọng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu sinh viên phải lấy đạo đức làm gốc, làm nền tảng. Có đạo đức làm nền tảng, sinh viên mới hoàn thành được nhiệm vụ học tập, tu dưỡng nhân cách để chuẩn bị cho tương lai, để tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nhận thức được điều đó, trong những năm qua, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống cho HSSV luôn được Đảng bộ, Ban giám hiệu trường Cao đẳng Đà Lạt xác định là nhiệm vụ quan trọng góp phần định hướng tư tưởng, bồi dưỡng và nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, tạo sự thống nhất tư tưởng và hành động, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, ý chí tự cường dân tộc trong đội ngũ nhà giáo, viên chức, người lao động và HSSV.

Nhà trường luôn quan tâm giáo dục việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong HSSV. Duy trì đều đặn, có nội dung thiết thực trong những buổi chào cờ toàn trường đầu tháng; tích cực triển khai thực hiện các cuộc vận động “hai không”, cuộc vận động “kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo của Bộ GD&ĐT; đồng thời, thông qua các tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể để nắm bắt diễn biến tư tưởng trong HSSV để có biện pháp giải quyết.

Hàng năm, Nhà trường phối hợp với Công An tỉnh, Công an thành phố Đà Lạt, Sở Tư pháp... tuyên truyền nâng cao nhận thức của giáo viên,

HSSV về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tuyên truyền về công tác phòng chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường; bảo đảm an ninh chính trị, an toàn trường học. Đồng thời, phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức các hoạt động tình nguyện, mùa hè xanh, sống có trách nhiệm vì cộng đồng.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên đã truyền đạt cho HSSV nắm được những kiến thức cơ bản về về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam; hiểu biết cơ bản về truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và công đoàn Việt Nam. Phần lớn các em có ý thức vận dụng kiến thức đã học để rèn luyện trở thành người lao động có phẩm chất chính trị, có đạo đức và năng lực hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tìm hiểu, có trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, Pháp luật Nhà nước.

Trong những năm học qua, Nhà trường tổ chức nhiều buổi tọa đàm, hội thi, hội thảo theo chuyên đề, như: “Hành trình theo chân Bác”, “Rung chuông vàng”, liên hoan văn nghệ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm... tạo sân chơi bổ ích cho HSSV toàn trường.

Nhờ đó, HSSV trường Cao đẳng Đà Lạt có đạo đức tốt, lối sống trong sáng lành mạnh, cầu tiến, ham học hỏi, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, đạt nhiều thành tích cao, đáng khích lệ trong các phong trào, công tác xã hội từ thiện...

Có thể nói, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho HSSV

góp phần tạo chuyển biến căn bản về đạo đức, lối sống phát triển toàn diện; yêu gia đình, có đạo đức trong sáng, lối sống văn hóa; yêu nước, tự hào dân tộc, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có đạo đức trong sáng, ý thức tuân thủ pháp luật; có năng lực, bản lĩnh trong cuộc sống; có sức khỏe, tri thức, kỹ năng lao động, trở thành những công dân tốt, tích cực tham gia vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Khơi dậy trong thế hệ trẻ, HSSV tinh thần học tập, rèn luyện; ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng vươn lên lập thân, lập nghiệp; đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

Đưa việc giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ vào các hoạt động thiết thực, hấp dẫn, hiệu quả đối với thế hệ trẻ, trở thành nội dung quan trọng trong công tác giáo dục của nhà trường, gắn việc “*dạy chữ*” song song với “*dạy người*”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong HSSV.

Vì vậy, công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho HSSV phải được đặt lên hàng đầu, có sự chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của các cấp ủy đảng gắn với triển khai kế hoạch thực hiện thực hiện Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2022-2030*”.

P.V.M

Cô giáo trẻ tài năng

✍️ TUYẾT LOAN

Lặng lẽ hơn 20 năm “trồng người” trên chính quê hương mình, cô giáo Trần Lê Ngọc Thùy (sinh 1980), hiện là Phó Hiệu trưởng Trường THCS Prós, huyện Đơn Dương đã cống hiến cả trí tuệ, tình yêu nghề và niềm đam mê sức trẻ cho sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo (GD-ĐT) tỉnh nhà - một nhà giáo trẻ tiêu biểu trong toàn ngành...



Cô giáo Trần Lê Ngọc Thùy luôn đạt giải thưởng cao trong nhiều cuộc thi.

Ngọc Thùy cho biết, cô sinh ra tại Thị trấn Thạnh Mỹ (Đơn Dương) trong một gia đình công chức. Từ nhỏ, Ngọc Thùy rất hiếu học, học giỏi và mơ ước trở thành một nhà giáo tương lai.

Tốt nghiệp THPT, Ngọc Thùy thi đậu vào Trường Cao đẳng Sư phạm Đà Lạt - ngành Sư phạm Văn. Năm 2001, cô giáo trẻ Trần Lê Ngọc Thùy tốt

nghiệp ra trường và được nhận về công tác tại Trường THCS Lạc Lâm (Đơn Dương).

Tại ngôi trường này, bằng kiến thức, tình yêu nghề, mến trẻ và lòng nhiệt huyết của một cô giáo trẻ, Ngọc Thùy từng bước khẳng định năng lực và uy tín của mình. Từ một giáo viên bộ môn, cô được tin nhiệm bổ nhiệm làm Tổ trưởng tổ bộ môn Ngữ văn của trường nhiều năm liền; đồng thời là

một giáo viên khá đa năng, có nhiều biệt tài, gương mặt “sáng giá” của phòng GD - ĐT huyện Đơn Dương.

Khi toàn ngành triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; gắn với ba cuộc vận động lớn: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cô giáo Trần Lê Ngọc Thùy đã đóng góp tích cực trong thành tích chung của trường và ngành GD-ĐT địa phương.

Với kiến thức được đào tạo bài bản, năng khiếu văn học vốn có và đức tính linh động, sáng tạo trong giảng dạy, trong sinh hoạt, cô giáo Ngọc Thùy đã tích cực tham gia và đạt nhiều thành tích cao trong các hoạt động tổ chức trong nhiều năm qua. Cụ thể, Ngọc Thùy đã đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi, hội thi: Tài năng

sư phạm trẻ, Giáo viên giỏi cấp huyện, Giáo viên giỏi cấp tỉnh và nhiều hoạt động khác do Phòng GD-ĐT huyện Đơn Dương và Sở GD-ĐT tỉnh Lâm Đồng tổ chức.

Trong giảng dạy, cô giáo Thùy luôn tận tâm, tận lực và đam mê với nhiệm vụ, cô đã cùng tập thể cán bộ, giáo viên Trường THCS Lạc Lâm nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường qua từng năm học. Ngọc Thùy luôn nỗ lực trong tu dưỡng đạo đức, rèn luyện phẩm chất của một nhà giáo; không ngừng học tập, sáng tạo để có những bài giảng hay, phương pháp dạy khoa học, cách truyền đạt kiến thức, kỹ năng sống cho học sinh, giúp đỡ đồng nghiệp... Bởi vậy, cô được đồng nghiệp quý mến và đồng đạo học sinh kính trọng, thương yêu...

Đặc biệt, chỉ sau 02 năm công tác tại trường THCS Lạc Lâm, cô giáo trẻ Trần Lê Ngọc Thùy đã vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng. Đây là “bước ngoặt” rất quan trọng, tạo động lực mới để cô giáo trẻ Ngọc Thùy tiếp tục nỗ lực trong công tác, phấn đấu, rèn luyện và đạt những thành tích cao hơn trong sự nghiệp của mình...

Để tăng cường lực lượng giáo viên trẻ, có phẩm chất tốt, giàu năng lực cho công tác giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tháng 6/2020, Phòng GD-ĐT huyện Đơn Dương đã điều động và bổ nhiệm cô giáo Trần Lê Ngọc Thùy làm Phó Hiệu trưởng Trường THCS Pró - ngôi trường có đông học sinh dân tộc Chu Ru theo học.

Ở vị trí cao hơn, cô giáo Thùy càng ý thức trách nhiệm của cá nhân, càng nỗ lực phát huy tối đa năng lực và tâm huyết của mình. Ngoài làm công tác quản lý và giảng dạy, cô luôn có mặt trong Ban tổ chức, Ban giám khảo các cuộc thi Giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh và tham gia trong các Lớp tập huấn chuyên môn của Sở GD-ĐT tỉnh Lâm Đồng tổ chức hằng năm.

Đáng nói, trong năm học 2022-2023, cô giáo Thùy trực tiếp hướng dẫn học sinh của trường thực hiện Đề tài “Giải pháp giáo dục kỹ năng kiểm soát cảm xúc cho học sinh trường THCS Pró, huyện Đơn Dương”, tham gia và đạt giải Tư Cuộc thi Khoa học - kỹ thuật dành cho học sinh trung học tỉnh Lâm Đồng. Với những thành tích tiêu biểu trong giáo dục, tham gia tốt các hoạt động của ngành, Trường THCS Pró là một trong số ít trường học vùng dân tộc thiểu số, được UBND tỉnh Lâm Đồng tặng Bằng khen “Tập thể Lao động xuất sắc”. Trong thành tích chung ấy, có sự đóng góp tích cực của cô giáo trẻ Trần Lê Ngọc Thùy!

Ngoài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn, Ngọc Thùy còn thực hiện tốt nhiệm vụ của một đảng viên. Cô tích cực tham gia mọi các hoạt động do Đảng bộ xã Pró giao, nhất là tham gia và đoạt hầu hết giải thưởng cao trong các cuộc thi, hội thi, do xã Pró, huyện Đơn Dương tổ chức trong nhiều năm qua. Ngọc Thùy được mệnh danh

là người có bộ “sưu tập” giải Nhất nhiều nhất huyện Đơn Dương như: Giải Nhất “Hội thi Bài giảng điện tử cấp huyện”; giải Nhất Hội thi viết về “Gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; giải Nhất “Cuộc thi tìm hiểu nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025”; giải Nhất “Hội thi Cô giáo tài năng duyên dáng”; giải Nhất “Hội thi Bí thư chi bộ giỏi 2023”; giải Nhất Cuộc thi kể chuyện: “Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân huyện Đơn Dương”...

Ngoài ra, cô giáo Ngọc Thùy còn là người biết làm giàu cho kinh tế gia đình. Phát huy thế mạnh sản xuất lúa gạo Cát Tiên (quê chồng), vợ chồng cô đã thành lập đại lý kinh doanh, phân phối gạo sạch cho các địa phương (các trường mẫu giáo và các trường nội trú lân cận). Đến nay, gia đình cô có hơn 1 hecta đất, chuyên trồng cây cải xoong, mỗi ngày xuất bán với số lượng lớn, vừa mang lại nguồn thu đáng kể cho gia đình vừa góp phần giải quyết lao động cho địa phương.

Với những thành tích xuất sắc trong GD-ĐT và tham gia tích cực mọi hoạt động của địa phương, cô giáo Trần Lê Ngọc Thùy đã được UBND xã Pró, huyện Đơn Dương tôn vinh, khen thưởng xứng đáng. Cô giáo Thùy trở thành gương điển hình tiêu biểu của huyện Đơn Dương trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” hiện nay...

T.L